



**Bản tin**

# **HỘI CỨU GIÁO CHỨC**

**TỈNH BẾN TRE**

**Mừng**

- ☀ *Sinh nhật lần thứ 122 Bác Hồ kính yêu*
- ☀ *Hè vui và bổ ích*
- ☀ *Khởi động việc sưu tầm, biên soạn kỷ yếu nhà giáo các xã*



Lưu hành nội bộ

**Số 4-NK II**

76è 2012

## Trong số này



*Kế hoạch sưu tầm, biên soạn, phát hành tập sách  
“Nhà giáo Bến Tre”*

Trang 3



*Chương trình công tác trọng tâm năm 2012 của  
Hội CGC Việt Nam*

Trang 7



*Một số hoạt động của Hội Cựu giáo chức tỉnh  
trong 6 tháng đầu năm 2012*

Trang 8



*“Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo”*

Trang 11



*Ngày sinh nhật Bác - Tưởng nhớ công ơn Người*

Trang 14



*Vài suy nghĩ về vấn đề văn hoá và giáo dục  
con người*

Trang 16



*UNESCO với chiến lược phát triển giáo dục  
21 điểm*

Trang 17



*Trang thơ*

Trang 19



*Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng  
xã hội học tập của Hội khuyến học tỉnh Bến Tre  
giai đoạn 2007-2012*

Trang 24



*Đạo đức cách mạng của con người  
trong cuộc sống*

Trang 26



*Một chút suy nghĩ về việc trồng người*

Trang 27



*Ghi nhận từ một chuyên tham quan*

Trang 28



*Hội Cựu giáo chức với các hoạt động  
vui chơi, giải trí*

Trang 29



*Hoạt động Nhóm Thơ Hội CGC Thạnh Phú*

Trang 30

*Và nhiều tin bài khác...*

# Lời ngỏ

*Bản tin số 4 nhiệm kỳ II (2010-2015) của Tỉnh hội tiếp tục được đến tay các hội viên và bạn đọc xa gần.*

*Mừng sinh nhật lần thứ 122 của Bác Hồ kính yêu. Mừng mùa hè vui và bổ ích của các cháu thanh, thiếu niên và nhi đồng. Mừng khởi động việc sưu tầm, biên soạn các tập kỷ yếu Nhà giáo các xã, các huyện-thành phố và tập sách Nhà giáo Bến Tre.*

*Tiếp theo tập sách “Giáo dục Bến Tre 1945-2005” đã được biên soạn và phát hành vào cuối năm 2009, các tập kỷ yếu Nhà giáo các địa phương và tập sách Nhà giáo Bến Tre tới đây sẽ là những món quà tiếp tục ghi lại hình ảnh và công lao của các nhà giáo Bến Tre đối với sự nghiệp “Trăm năm trồng người” ở tỉnh nhà.*

*Công việc xem ra thật sự quá ngưỡng đối với sức lực của mỗi hội viên và khả năng của các cấp Hội. Tuy vậy, nhờ có sự chỉ đạo sâu sát của chính quyền các cấp; sự cộng đồng trách nhiệm của toàn ngành giáo dục; sự hỗ trợ nhiệt tình của UBMTTQ và các ban, ngành, đoàn thể liên quan..., chúng ta đang thật sự được tiếp thêm sức mạnh, củng cố thêm tâm huyết, thấp sáng thêm niềm tin thắng lợi.*

*Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre đoàn kết, trách nhiệm, quyết tâm vượt qua mọi trở lực, thực hiện đạt kết quả các công việc thường xuyên của Hội và công việc đặc biệt có ý nghĩa lịch sử này!*

**Ban Biên tập**

**Bản tin**

**Hội Cựu Giáo Chức tỉnh Bến Tre**

Số 25 - Lê Quý Đôn - Phường 2 - TP Bến Tre

ĐT: 075.3836288

Email: hoicgcbentre@gmail.com

**Phụ trách chung:**

**Nguyễn Thanh Sơn**

Chủ tịch Hội CGC tỉnh

**Phụ trách nội dung:**

**Nguyễn Văn Ba** - Phó CT Hội

**Phạm Thị Cẩm** - CLB VH

**Nguyễn Văn Ân** - CLB VH

**Thư ký**

**Nguyễn Đông Âu** - UVTT

**Vi tính:**

**Cao Thanh Thảo**

**Giấy phép xuất bản:**

Số: 41/GP-STTTT.

Do Sở Thông tin và Truyền thông

Bến Tre cấp ngày 18/6/2012.

In 400 bản khổ 20x28cm,

tại DNTN In Trần Tiến.

Nộp lưu chiếu tháng 6/2012.

Ảnh bìa 1:

Bác Hồ với thiếu niên

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1848 /UBND-VHXH  
V/v sưu tầm, biên soạn, phát hành tập  
sách Nhà giáo Bến Tre

Bến Tre, ngày 26 tháng 4 năm 2012

Kính gửi:

- Hội Cựu Giáo chức tỉnh; ✓
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh có nhận Công văn số 44/CV-CGC ngày 18 tháng 4 năm 2012 Hội Cựu giáo chức tỉnh về việc trình Kế hoạch sưu tầm, biên soạn, phát hành tập sách Nhà giáo Bến Tre (kèm Kế hoạch số 43/KH-CGC ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Hội Cựu giáo chức tỉnh). Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến như sau:

- Phê chuẩn Kế hoạch số 43/KH-CGC ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Hội Cựu giáo chức về việc sưu tầm, biên soạn, phát hành tập sách Nhà giáo Bến Tre;

- Để Kế hoạch được tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Quán triệt chủ trương này trong hệ thống chính trị các cấp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội cựu giáo chức và ngành giáo dục triển khai thực hiện tốt kế hoạch số 43 của Hội Cựu giáo chức tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo các xã, phường và các đơn vị trực thuộc tích cực hỗ trợ Hội Cựu giáo chức tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sưu tầm, biên soạn, phát hành tập sách Nhà giáo Bến Tre.

Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến để Hội Cựu giáo chức, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biết và tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (Kèm Kế hoạch số 43 để thực hiện);
- Sở Tài chính (để ph/h thực hiện);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Ban TG TU, Ban VHXH HĐND tỉnh (để biết);
- CT và các PCT.UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Chánh, Phó CVP-NC;
- Ng/c: TH, VHXH- Kèm hồ sơ;
- Lưu: VT, v (27).



**Trương Văn Nghĩa**

## **KẾ HOẠCH**

### **Sưu tầm, biên soạn, phát hành tập sách “ Nhà giáo Bến Tre”**

#### **I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA**

1. “ Nhà giáo Bến Tre” (NGBT) là nhân cách và công lao của các thầy, cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh nhà qua các thời kỳ.

2. Tập sách NGBT ( Q1) sẽ được Hội CGC tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn và phát hành vào cuối năm 2015 nhằm bước đầu giới thiệu một số NGBT tiêu biểu được bình chọn từ cấp cơ sở đến cấp huyện-thành phố và cấp tỉnh.

3. Cùng với Tập sách “ Giáo dục Bến Tre 1945-2005” đã được biên soạn và phát hành năm 2009 (và những lần sẽ tái bản), Tập sách NGBT (quyển 1 và những quyển sau) sẽ góp phần từng bước hoàn chỉnh lịch sử giáo dục Bến Tre ở cả hai mặt sự kiện lịch sử và nhân vật lịch sử; minh họa sinh động lịch sử Đảng bộ Bến Tre về công tác giáo dục và đào tạo.

4. Hội CGC Bến Tre từ cấp tỉnh đến cấp huyện-thành phố và cấp cơ sở tiến hành sưu tầm, biên soạn và phát hành tập sách NGBT bằng cái tâm của những cựu nhà giáo; trước tiên là để bày tỏ tấm lòng tri ân đối với các thế hệ nhà giáo tiền nhiệm; tiếp đến là muốn để lại chút tâm huyết của mình với thế hệ nhà giáo đương nhiệm và tương lai, để Bến Tre – mảnh đất “Địa linh, nhân kiệt” luôn sáng mãi truyền thống “Tôn sư, trọng đạo”.

#### **II. QUAN ĐIỂM TIẾN HÀNH**

1. Công việc là to lớn, không ít khó khăn, phức tạp so với khả năng hội viên và nguồn lực vật chất hết sức hạn chế của Hội. Do đó, để đạt kết quả, từng cấp Hội và hội viên, trên cơ sở thống nhất cao về mục đích, ý nghĩa của công việc, động viên cao nhất lòng quyết tâm và ý chí vượt qua khó khăn, biến sức mạnh tinh thần thành sức mạnh vật chất trong tổ chức thực hiện.

2. Thống nhất cao trên quan điểm nhìn nhận đối tượng NGBT là:

a. Cán bộ, giáo viên công tác trong hệ thống giáo dục cách mạng ở các thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ và hòa bình thống nhất có lương hưu và không có lương hưu.

b. Cán bộ, giáo viên công tác trong hệ thống giáo dục vùng bị địch tạm chiếm, sau ngày giải phóng tiếp tục được tuyển dụng có lương hưu và không có lương hưu.

c. Cán bộ, giáo viên được tuyển dụng từ sau ngày giải phóng ( 30-4-1975) có lương hưu và không có lương hưu.

\*. (Diện nghi trước tuổi hưu không phải vì lý do chính trị hoặc phạm pháp hình sự).

3. Vì hằng năm đều có một bộ phận cán bộ, giáo viên đến tuổi nghỉ hưu, nên đây là công việc thường xuyên và lâu dài, cần được sưu tầm cập nhật hằng năm ở cấp cơ sở; để định kỳ (3 hoặc 5 năm) sẽ được bình chọn, giới thiệu ở cấp huyện-thành phố và cấp tỉnh.

. Trong giai đoạn đầu từ nay đến cuối năm 2015, cố gắng hoàn thành cơ bản việc điều tra, sưu tầm các đối tượng nhà giáo (a,b,c) trên từng đơn vị cơ sở (xã, phường, thị trấn) có tổ chức Hội; tạo điều kiện cho việc bình chọn NGBT cấp huyện-thành phố và cấp tỉnh trong đợt đầu.

. Để công việc không bị ách tắc, chậm trễ, cần thống nhất quan điểm: việc dễ, làm trước; việc khó, làm sau nhưng phải có sự tập trung sức để giải quyết kịp thời cái khó. Cụ thể, việc điều tra, sưu tầm nên tiến hành trong diện hội viên để dứt điểm trước; ngay sau đó, cần có kế hoạch sắp xếp, phân công lực lượng hội viên tiến hành điều tra, sưu tầm các đối tượng chưa vào Hội, đối tượng nhà giáo liệt sĩ, đối tượng nhà giáo đã mất.

#### **III. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

1. Trong quý I-2012, Thường trực Tỉnh hội ➡



*Đền thờ cụ Võ Trường Toản*

dự thảo Kế hoạch suu tầm, biên soạn, phát hành tập sách NGBT (Kế hoạch) và Phiếu thông tin NGBT (Phiếu thông tin), gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn giáo dục tỉnh, các Huyện-Thành hội và Chi hội trực thuộc xin ý kiến đóng góp đề Thường trực Tỉnh hội tiếp tục hoàn chỉnh các dự thảo; đồng thời làm tờ trình xin chủ trương của UBND tỉnh.

2. Đầu tháng 4/2012, trong phiên họp lệ kỳ của Ban Thường vụ mở rộng, Thường trực Tỉnh hội sẽ trình bày dự thảo Kế hoạch và Phiếu thông tin đã tiếp thu ý kiến đóng góp để thống nhất trong phiên họp. Thường trực Tỉnh hội tổ chức in ấn, phát hành Kế hoạch và Phiếu thông tin chính thức đến các cấp Hội trước cuối tháng 4/2012; đồng thời tham mưu UBND tỉnh, Sở GD&ĐT và Công đoàn ngành công văn chỉ đạo các cấp chính quyền và nội bộ Ngành GD lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

3. Trong tháng 5/2012, các Huyện-Thành hội và Chi hội trực thuộc cụ thể hóa Kế hoạch của Tỉnh hội thành Kế hoạch của địa phương, đơn vị mình; triển khai đến Hội cơ sở và tận mỗi hội viên, kèm với số Phiếu thông tin do Tỉnh hội cấp

đủ cho từng địa phương, đơn vị. Kế hoạch chú ý chọn điem đi sâu chi đạo rút kinh nghiệm để nhân rộng ra diện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giúp đỡ cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn; đồng thời, nhanh chóng phát triển Hội cơ sở nơi chưa có để công việc được triển khai đều khắp, kịp thời.

4. Kể từ tháng 6/2012 trở đi, việc ghi Phiếu thông tin sẽ được diễn ra đều khắp ở các đơn vị Hội cơ sở và Chi hội trực thuộc. Trước tiên là mỗi hội viên tự nghiên cứu và ghi vào Phiếu của mình (làm nháp trước, hoàn chỉnh xong mới ghi vào mẫu Phiếu được phát). Việc ghi Phiếu cần đảm bảo tính trung thực và đúng sự hướng dẫn. Hội viên tự chịu trách nhiệm về các nội dung đã ghi trong Phiếu trước tổ chức Hội và cấp thẩm quyền liên quan. Sau đó nộp cho Thường trực Hội (Chi hội) xem lại; Chủ tịch Hội cơ sở ký xác nhận và lưu giữ (bản gốc). Bước 1 này cố gắng hoàn tất trước cuối năm 2012.

5. Các Hội cơ sở phối hợp với các trường trên địa bàn tiếp tục triển khai ngay Bước 2 sau khi kết thúc Bước 1. Nội dung Bước 2 gồm các việc:

-Lập danh sách đối tượng NGBT cần tiếp tục điều tra, sưu tầm để ghi Phiếu thông tin. Danh sách cần phân ra thành 4 diện. Diện 1 là đối tượng cựu giáo chức chưa vào Hội. Diện 2 là nhà giáo liệt sĩ đang được Thương binh – Xã hội xã quản lý. Diện 3 là các nhà giáo đã qua đời. Diện 4 là các nhà giáo vừa nghỉ hưu trong năm điều tra.

. Từ danh sách các diện vừa lập, Ban chấp hành nghiên cứu, trao đổi, bàn bạc trong nội bộ Hội để đi đến thống nhất phương án phân công hội viên hoặc tổ, nhóm hội viên để tiếp tục điều tra, sưu tầm, ghi phiếu thông tin các diện trong danh sách.

. Việc lập danh sách, việc điều tra, sưu tầm và việc ghi Phiếu thông tin cũng có thể tiến hành đồng thời (không nhất thiết phải chờ lập danh sách xong mới điều tra, sưu tầm, ghi phiếu).

. Đối với diện nhà giáo liệt sĩ, nhà giáo kháng chiến, trong quá trình điều tra, sưu tầm, có thể tham khảo thêm phần Phụ lục của Tập sách “Giáo dục Bến Tre 1945-2005”.

. Đơn vị điều tra, sưu tầm để ghi Phiếu thông tin là địa bàn xã, phường, thị trấn- nơi nhà giáo thường trú khi về nghỉ hưu hoặc nghỉ trước tuổi hưu và qua đời. Các Chi hội trực thuộc chi thực hiện Phiếu thông tin đối với các hội viên của mình.

. Thường trực Tỉnh hội chịu trách nhiệm liên lạc để thực hiện Phiếu thông tin đối với diện nhà giáo miền Bắc chi viện; diện nhà giáo quê Bến Tre và các tỉnh bạn nghỉ hưu ngoài tỉnh.

6. Do số lượng các đối tượng nhà giáo cần điều tra, sưu tầm trên từng đơn vị xã, phường, thị trấn và số lượng hội viên CGC nhiều, ít khác nhau, nên tiến độ công việc và việc kết thúc từng phần việc cũng sẽ khác nhau. Tuy nhiên, Bước 2, cần phấn đấu hoàn thành cơ bản vào giữa năm 2013.

7. Bước 3 là tổng hợp Phiếu thông tin và làm tập Kỷ yếu Nhà giáo của xã. Tùy khả năng của từng Hội cơ sở, có thể bằng cách phô-tô các Phiếu thông tin rồi đóng thành tập, hoặc bằng hình thức đánh vi tính. Trước khi nhân bản để phổ biến trong nội bộ hội viên, các trường và các cơ quan của xã (nếu có yêu cầu), Thường trực Hội CGC xã cần trình để xin thêm ý kiến và sự giúp đỡ của lãnh đạo xã về tập kỷ yếu; và gửi về Huyện-Thành hội 01 bản vào cuối năm 2013.

8. Bước 4 là làm tập Kỷ yếu Nhà giáo của Huyện, Thành phố. Trên cơ sở các tập Kỷ yếu Nhà giáo của cấp cơ sở gửi về, Thường trực Huyện-Thành hội phối hợp lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đề xuất với lãnh đạo huyện, thành phố:

- Các tiêu chí của Nhà giáo cấp huyện-thành phố.

(Tỉnh hội sẽ đưa ra tiêu chí cơ bản để thống nhất trên phạm vi huyện, thành phố; tùy điều kiện cụ thể, các địa phương có thể vận dụng cho phù hợp).

- Lập Hội đồng bình chọn Nhà giáo cấp huyện-thành phố và tiến hành việc bình chọn. ➡



(Thành phần Hội đồng: Chủ tịch là PCT.UBND huyện, thành phố; các PCT là Chủ tịch Hội CGC và Trưởng phòng GD&ĐT; các ủy viên là CT Công đoàn GD, đại diện BTG.HU, đại diện UBMTTQ và các nhà giáo cao tuổi, có uy tín, am hiểu tình hình đội ngũ nhà giáo địa phương).

- Nội dung và hình thức thể hiện tập Kỷ yếu Nhà giáo huyện, thành phố.

(Tập Kỷ yếu Nhà giáo huyện, thành phố có thể bố cục thành từng phần riêng cho Nhà giáo liệt sĩ, Kháng chiến, Cán bộ quản lý GD... tùy theo sự thống nhất của Hội đồng).

Việc in ấn và phạm vi phát hành tùy vào khả năng của các huyện-thành phố (kinh phí do Phòng GD&ĐT dự trù). Các Huyện-Thành hội gửi về Tỉnh hội 01 bản vào trước cuối năm 2014.

9. Bước 5 là việc biên soạn và phát hành tập sách Nhà giáo Bến Tre (Quyển 1). Trên cơ sở các tập Kỷ yếu Nhà giáo của các huyện-thành phố và Chi hội trực thuộc, Thường trực Tỉnh hội phối hợp lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu đề xuất:

- Các tiêu chí của Nhà giáo Bến Tre.

**Nơi nhận:**

- TW Hội CGC VN;
  - VP Tỉnh ủy;
  - UBND tỉnh;
  - Ban TG.TU;
  - UBMTTQ tỉnh;
  - Sở Giáo dục & Đào tạo;
  - CĐGD tỉnh;
  - Phòng GD&ĐT-CĐGD các huyện-thành phố;
  - Các Huyện-Thành hội;
  - Các Chi hội trực thuộc;
  - Các Hội cơ sở;
  - Lưu VP/
- } (để báo cáo)
- } (để phối hợp)
- } (để thực hiện)

- Lập Hội đồng bình chọn Nhà giáo Bến Tre và tiến hành việc bình chọn.

- Nội dung và hình thức thể hiện tập sách Nhà giáo Bến Tre (Q 1).

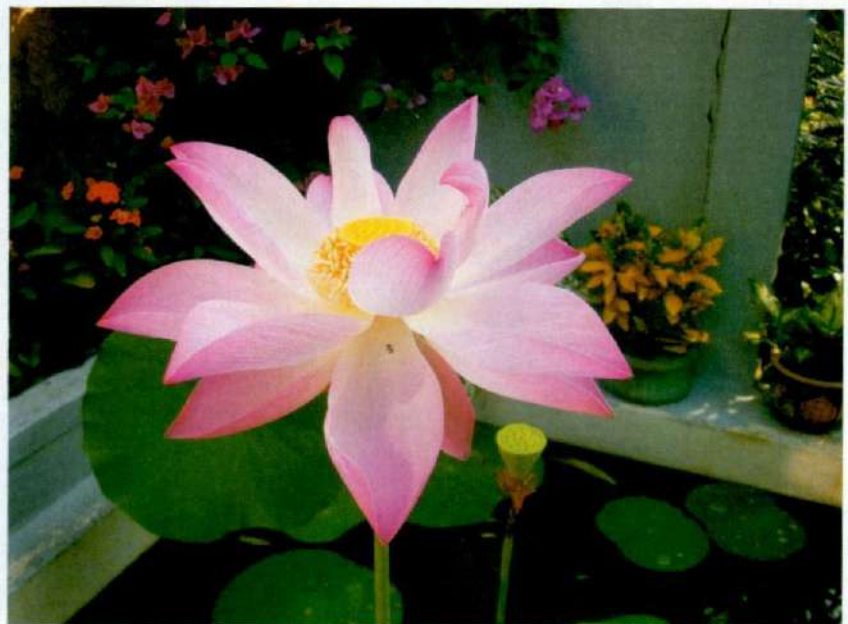
Tập sách Nhà giáo Bến Tre (Q1) sẽ được phát hành vào cuối tháng 11-2015 (Kinh phí do Sở GD&ĐT dự trù), là món quà mừng Đại hội đại biểu Hội CGC Tỉnh lần thứ III nhiệm kỳ 2015-2020.

10. Các cấp Hội từ tỉnh đến huyện-thành phố và đơn vị cơ sở giữ vai trò chính trong quá trình tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, để có thêm các nguồn lực vật chất và tinh thần, trong từng bước tiến hành cần tranh thủ đúng mức sự cộng đồng trách nhiệm của ngành giáo dục và đào tạo; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự hỗ trợ, giúp đỡ của UBMTTQ, các ban, ngành, đoàn thể... địa phương.

Hội CGC tỉnh Bến Tre trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, quyết tâm thực hiện thắng lợi Kế hoạch này.

**TM.BAN CHẤP HÀNH TỈNH HỘI  
CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

*Nguyễn Thanh Sơn*



# CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2012 CỦA HỘI CGC VIỆT NAM

## I. Bối cảnh hoạt động năm 2012

- Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI đang đi vào cuộc sống.

- Các quyết sách chống lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục vượt qua khủng hoảng theo Nghị quyết 11 của Chính phủ đang phát huy kết quả.

- Ngành giáo dục đang tích cực, quyết liệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng “Đổi mới căn bản và toàn diện nền Giáo dục Việt Nam” thực hiện một trong ba khâu đột phá: phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Nền kinh tế nước ta vẫn còn nhiều khó khăn trong khủng hoảng kinh tế thế giới chưa đến hồi kết thúc; chính trị thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp.

## II. Phương hướng chung

1. Duy trì ổn định và phát triển về tổ chức, củng cố nội dung, đa dạng hóa hình thức hoạt động có hiệu quả, đem lại lợi ích thiết thực cho hội viên và xã hội.

2. Cố gắng tối đa bảo vệ quyền lợi hợp pháp và thiết thân của hội viên và tổ chức Hội.

3. Hỗ trợ mạnh mẽ cho Ngành thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục.

## III. Công tác trọng tâm

1. Bảo vệ chính sách thâm niên cho nhà giáo về hưu, xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT và đề

nghị tính chất đặc thù của Hội CGC Việt Nam.

2. Tiếp tục xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh.

3. Đóng góp xây dựng Nghị quyết Trung ương về “Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam”

4. Kỷ niệm 30 năm Ngày Nhà giáo và 50 năm Tiểu ban Giáo dục Miền Nam.

5. Xin thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Đại học.

6. Thực hiện Nghị quyết 12/NQ-TW của Hội nghị TW lần thứ 4 về xây dựng Đảng.

+ Đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống.

+ Hỗ trợ ngành trong nhận diện tham nhũng giáo dục.

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

7. Tham gia Đề án của Ngành trong chống mù chữ và phổ cập giáo dục, chống bỏ học.

Tiếp tục thúc đẩy Đề án xây dựng Nhà Bảo tàng giáo dục Việt Nam.

*(Trích Báo cáo Hội nghị BCH TW lần thứ 4 nhiệm kỳ II (2009-2014) ngày 23-2-2012)*



*Đoàn Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre tham quan Bình Thuận*

Thường trực  
Tinh hội  
đi cơ sở xã  
Thới Thuận



## MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI CỤY GIÁO CHỨC TỈNH TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012

Nguyễn Văn Ba  
(PCT Tinh hội)

Tiếp tục phát huy các thành quả đạt được năm 2011, trong 6 tháng đầu năm 2012, Hội Cựu giáo chức tỉnh đã có một số hoạt động tương đối nổi bật về tổ chức xây dựng Hội cũng như góp phần chăm sóc đời sống hội viên và góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo tinh nhà.

### **Thứ nhất, về tổ chức xây dựng Hội:**

-Các cấp Hội đã có bước cùng cố Ban Chấp hành, Ban Thường trực từ đầu năm. Việc điều chỉnh phân công phân nhiệm được lưu ý, đặc biệt là qui định lịch trực, hội họp, nội dung sinh hoạt. Việc nâng chất lượng và tinh gọn các nội dung sinh hoạt ở Hội cơ sở bước đầu tạo hứng thú cho hội viên.

-Việc phát triển hội viên, xây dựng và củng cố Hội cơ sở được thường xuyên quan tâm.

□ Hội viên ở các Huyện-Thành hội, một số chi hội trực thuộc có tăng lên, tăng hơn 100 hội viên so với năm 2011, nâng số hội viên toàn tỉnh lên 3.700 hội viên.

□ Đến nay, các đơn vị đạt 100% số xã-thị trấn có Hội cơ sở là Mỏ Cày Bắc, Mỏ Cày Nam, Chợ Lách và Giồng Trôm; các đơn vị phát triển linh hoạt Hội cơ sở độc lập, Hội cơ sở ghép để đạt 100% xã, phường, thị trấn có Hội là Thành phố và Thạnh Phú; còn lại hai Huyện hội Châu Thành, Ba Tri phát triển trên 50% số xã, Bình Đại cũng có nhiều cố gắng trong công tác này.

□ Ngoài 3 Chi hội trực thuộc đã phát triển (Khôi Sư Phạm trường Cao Đẳng, cơ quan Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT Giồng Trôm), đã có bước chuẩn bị phát triển các Chi hội Trường

Chuyên nghiệp, Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu và Phòng GD&ĐT Thành phố.

Đó là kết quả của việc luôn cập nhật số liệu CGC và sự năng động tổ chức, kiên trì vận động của cán bộ các cấp Hội.

- Thường trực Tinh hội, để hướng dẫn chỉ đạo sâu sát, đã gương mẫu trong quy định trực, hội họp, hội ý, đã thực hiện một số công việc quan trọng.

□ Tổ chức họp Ban Chấp hành đầu năm 2012, họp Thường vụ mở rộng đầu quý II để thống nhất phương hướng hoạt động năm, quý và một số hoạt động trọng tâm của năm, của từng quý.

□ Nghiên cứu quán triệt các văn bản của các cấp lãnh đạo phổ biến đến các Huyện-Thành hội, Chi hội trực thuộc: văn bản về Hội đặc thù; Đề cương báo cáo của Trung ương hội chuẩn bị họp

**Lời hay ý đẹp**

-Giáo dục làm phát triển tài năng chứ không tạo ra tài năng.

**Voltaire**

-Khoa học giúp chúng ta trở nên một nhà thông thái; lý trí giúp chúng ta nên người.

**La Cordaire**

Ban Chấp hành; văn bản thông tin việc tổ chức hội thảo.

□ Tiếp tục đi thực tế ở Hội cơ sở. Điều đáng phấn khởi là lãnh đạo các địa phương rất quan tâm đến tổ chức Hội và tạo điều kiện cho Hội hoạt động, chúng tôi Hội Cựu giáo chức đã xác lập được vị trí của mình trong xã hội. Mỗi Hội cơ sở đều có đặc điểm riêng nên hoạt động theo cách riêng của mình như Hội cơ sở Vĩnh Thành (Chợ Lách) sôi nổi các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao: tổ chức hội thi karaoke ngày Quốc tế Phụ nữ, giao lưu bóng bàn dịp 30/4, lập Câu lạc bộ Sinh vật cảnh...Hội cơ sở Vĩnh Hòa (Ba Tri) gắn bó với công tác khuyến học, tổ tự quản, đa số hội viên nữ tham gia công tác Hội Liên hiệp phụ nữ xã...mà điểm hội tụ của các Hội là tạo sự đoàn kết gắn bó hội viên chia ngọt sẻ bùi.

**Thứ hai, Hội góp phần chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên.**

Hoạt động tình nghĩa là hoạt động đặc trưng được thực hiện

kịp thời, đúng người, đúng việc. Trên 100 trường hợp xuất quỹ thăm ốm, tặng quà, đi viếng tang, bình quân 150.000 đồng mỗi suất, chưa kể sự đóng góp thêm của cá nhân hội viên và cán bộ Hội.

Dịp tết Nguyên Đán Nhâm Thìn, các cấp Hội có nhiều hoạt động phong phú như họp mặt cuối năm, tặng quà tết, tổ chức tham quan du lịch...nổi bật có các Huyện hội Giồng Trôm, Chợ Lách, Mỏ Cây, Thành Phố.

Trong công tác này, Tỉnh hội thực hiện nhiều hoạt động có ý nghĩa:

\*Bồi dưỡng trách nhiệm mang ý nghĩa quà Tết cho các thành viên BCH, mỗi suất 300.000 đồng (kể cả chủ tịch danh dự, gia đình của chủ tịch, phó chủ tịch đã qua đời).

\*Đầu xuân, Chủ tịch Tỉnh hội thăm và chúc tết lãnh đạo cơ quan Sở GD&ĐT và CĐGD tỉnh.

\*Phát hành Bản tin số 3/nhiệm kỳ II - Xuân Nhâm Thìn (400 số), tổng chi phí

15.640.000. Tổ chức họp Câu lạc bộ Văn học và cộng tác viên để chuẩn bị phát hành Bản tin số 4.

\*Tổ chức chuyên tham quan du lịch 2 ngày ở Thành phố biển Phan Thiết cho 70 CGC, xuất quỹ hỗ trợ 19.460.000đ.

\*Tổ chức xét thi đua khen thưởng năm 2011: khen thưởng cho 10 đơn vị và 14 cá nhân có thành tích hoạt động Hội.

Kết quả của các hoạt động này tạo thêm sự gắn bó CGC với tổ chức Hội và có được sân chơi bổ ích.

**Thứ ba, về tư vấn giáo dục, phối hợp hoạt động và hoạt động xã hội.**

- Nhận thức về chức năng tư vấn giáo dục dần dần được thông suốt, nâng cao; việc phối hợp hành động giữa các Huyện hội với Phòng GD&ĐT và CĐGD các huyện được thực hiện khá nhịp nhàng, đồng bộ, nổi bật là: dự các hội nghị của ngành, công tác phổ cập giáo dục, phong trào xây dựng nông thôn mới, cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm



Một góc tham quan

**Lời hay ý đẹp**

*- Lòng hiếu thảo và sự tôn kính người trên là cái gốc của đạo nhân.*

**Luận ngữ**

*- Dem việc làm mà dạy cho người ta thì người ta theo, chỉ đem lời nói mà dạy người ta thì người ta không phục.*

**Đệ Ngũ luận**

gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Ở cơ sở, việc phối hợp hành động cũng đã có bước chuyển biến. Ở một số mặt hoạt động, Hội cấp huyện có thể hiện tính chủ động như Huyện hội Ba Tri kết hợp với Phòng GD&ĐT tổ chức hội thảo chuyên đề “Giáo dục đạo đức học sinh”; Thành phố dự tọa đàm chuyên đề “Kinh nghiệm giáo dục đạo đức học sinh Tiểu học”, do bà Đặng Huỳnh Mai, nguyên Thứ trưởng Bộ GD&ĐT báo cáo; Thạnh Phú dự ngày Hội Nguyên tiêu ở tỉnh, tham gia chương trình diễn ngâm thơ sáng tác theo chủ đề Biển đảo Trường Sa, thành lập CLB thơ Tao Đàn Phương Nam – chi nhánh huyện Thạnh Phú...

- Thường trực Tỉnh hội đã thực hiện đồng bộ các hoạt động phạm vi Hội và công tác tham mưu, các hoạt động liên quan.

□ Tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp hành động với Sở GD&ĐT và CĐGD tỉnh; rút kinh nghiệm việc phối hợp năm 2011 để phối hợp năm 2012 đi vào chiều sâu; bắt đầu đưa tin hoạt động Hội lên trang web của Sở.

□ Dự đủ các hội nghị, họp mặt do Tỉnh và cơ quan liên quan tổ chức: Họp mặt trí thức-văn nghệ sĩ đầu xuân Nhâm Thìn; Đại hội lần III Hội đồng Giáo dục Tỉnh; Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2011 của Tỉnh, tham gia tổ tư vấn phân biện của Liên hiệp hội; Báo cáo thi đua, dự Tổng kết thi đua năm 2011 và ký giao ước thi đua năm

2012 với khối các tổ chức xã hội-nghề nghiệp của Tỉnh...

□ Hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện tập sách “Nhà giáo Bến Tre”, được sự thống nhất cao trong hội nghị Ban Thường vụ mở rộng; tham mưu có kết quả đối với UBND Tỉnh, Sở GD&ĐT và CĐGD Tỉnh, được các cấp lãnh đạo ra văn bản chỉ đạo, phối hợp thực hiện theo đúng lộ trình của kế hoạch.

□ Chuẩn bị bài tham luận để tham dự Hội thảo cụm các tỉnh miền Tây Nam Bộ do Hội CGC Việt Nam tổ chức chủ đề “Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục” theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng.

□ Tổ chức Hội thảo giáo dục vào quý III cũng đã có bước khởi động.

- Ngoài các hoạt động trên, việc tạo quỹ Hội để có điều kiện hoạt động và chăm sóc đời sống

hội viên cũng được các cấp Hội quan tâm vận động và đạt được một số kết quả nhất định. Có 8 Huyện hội đã tổng kết phong trào tiết kiệm bằng nuôi heo đất để tạo quỹ Hội. Huyện hội Giồng Trôm đã vận động mạnh thường quân trợ cấp thường xuyên cho 10 hội viên, mỗi suất 500.000đ/tháng. Thành hội tham gia công tác từ thiện góp phần khuyến học. Huyện hội Mỏ Cày Nam xây dựng được “Quỹ Ôn Thầy” đến nay trên dưới 100 triệu. Tỉnh hội duy trì cơ sở bồi dưỡng kiến thức văn hóa và luyện thi Đại học – Cao đẳng.

Tóm lại, trong 6 tháng đầu năm 2012, Hội Cựu giáo chức tỉnh đã có những hoạt động đạt hiệu quả đáng kể, đúng tôn chỉ-mục đích của Hội, chú ý các hoạt động trọng tâm. Đó là những tiền đề tốt để thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ năm 2012 của Hội.



Ngày 11 tháng 1 năm 1979, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TW về cải cách giáo dục trong bối cảnh nước nhà vừa thoát khỏi chiến tranh, bước vào kỷ nguyên hòa bình, độc lập, thống

cao vẫn còn hạn chế; chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người. Chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút. Xu hướng

những yếu kém, khuyết điểm này phải chăng cũng được bắt nguồn từ “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối

## “ĐỔI MỚI CĂN BẢN VÀ TOÀN DIỆN GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO”

(Tham luận hội thảo do Hội CGC Việt Nam tổ chức tại Đồng Tháp)



Ông Ngô Hải Phong-PCT. Hội CGC Việt Nam khai mạc Hội thảo

nhất, quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Qua hơn 30 năm thực hiện cải cách, rồi điều chỉnh cải cách, rồi chỉnh lý, rồi đổi mới cục bộ..., cải cách giáo dục như một chiếc áo vá quàng đang tỏ ra bất cập với một cơ thể của đất nước Việt Nam đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế. Đại hội lần thứ XI của Đảng đánh giá: “Chất lượng giáo dục, đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng

thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp, đang trở thành nỗi bức xúc trong xã hội”.

Nguyên nhân của những yếu kém, khuyết điểm này chắc sẽ được xem xét, đánh giá sâu sắc, toàn diện trong tổng kết cải cách giáo dục. Tuy nhiên, trong góc độ học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, thì nguyên nhân của

Nguyễn Thanh Sơn  
(CT.Tinh hội)

sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”.

Để góp phần thực hiện mục tiêu “Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, Đại hội XI của Đảng chủ trương “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo” với những yêu cầu cụ thể:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, ►

năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội...

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi; đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, văn hóa đầu đàn; đội ngũ doanh nhân và lao động lành nghề.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, đào tạo trên tinh thần tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo. Hoàn thiện cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo.

“Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo” với các yêu cầu vừa nêu thực chất là thực hiện một cuộc cách mạng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong thời kỳ đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc cách mạng này phải đảm bảo đầy đủ các tính chất: triệt để, sâu sắc và toàn diện. Như vậy, những vấn đề lớn của giáo dục phải đề cập đến là: mục tiêu đào tạo, hệ thống giáo dục, chương trình, nội dung học, phương pháp dạy học, quản lý giáo dục, xã hội hóa-dân chủ hóa giáo dục, hệ thống các cơ chế, chính sách, chế độ tương ứng... Toàn bộ các vấn đề lớn này chắc chắn sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, giải quyết trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Bộ chủ quản.

Dưới góc độ một cựu giáo chức, xin có một vài suy nghĩ bước đầu:

1- Đầu tiên, một trong những tính chất nổi bật của cuộc cách mạng là đoạn tuyệt, là triệt để; tuy nhiên, đối với giáo dục, đào tạo – lĩnh vực “trồng người”, tuyệt đối tránh những



CT. Hội CGC Bến Tre trình bày tham luận

cực đoan, mà hãy đề cao tính kế thừa. Cụ thể, cần tổ chức tổng kết, đánh giá nghiêm túc việc thực hiện Nghị quyết 14-NQ/TW về cải cách giáo dục. Đề từ kết quả tổng kết, đánh giá này, đề ra một cách đúng đắn, phù hợp những đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo nước nhà trong giai đoạn cách mạng mới.

2- Về mục tiêu đào tạo, cần có sự đổi mới căn bản và mạnh mẽ. Tổng quát nhất, mục tiêu đào tạo cần nhằm đạt được hai tố chất cơ bản “**Việt Nam**” và “**hội nhập**” trong con người Việt Nam mới. Con người Việt Nam mới phải là con người nổi bật lên dấu ấn bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng thời có đầy đủ năng lực và bản lĩnh để hội nhập sâu vào cộng đồng quốc tế. Để hòa nhập nhưng không hòa tan; để đổi mới nhưng không mất đi bản sắc dân tộc.

Về mục tiêu cụ thể các cấp, bậc học, cần nghiên cứu để quán triệt sâu sắc nhất những lời căn dặn hết sức quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhằm cụ thể hóa đầy đủ nhất, trung thực nhất tư tưởng của Người trong

giai đoạn mới:

- “*Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Điều trước tiên là dạy các cháu về đạo đức. Anh chị em giáo viên và mẫu giáo cần luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo*”.

- “*Tiểu học thì cần giáo dục cho các cháu thiếu nhi: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn. Phải đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe của các cháu*”.

- “*Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế*”.

- “*Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà*”.

3- Về chương trình, nội

**Lời hay ý đẹp**

*-Một gánh sách không bằng một giáo viên giỏi.*

*Ngạn ngữ Trung Quốc*

*-Dùng nhạc không phải để vui chơi, mà chính là để uốn nắn lòng người, chăm lo đời sống.*

*Nguyễn Trãi*

dụng học, trên cơ sở quyết tâm đổi mới căn bản và mạnh mẽ mục tiêu đào tạo, thì nhất thiết cũng cần có quyết tâm đổi mới đổi mới căn bản và mạnh mẽ chương trình, nội dung của các cấp, bậc học phù hợp với mục tiêu đào tạo mới. Cần đảm bảo tính khoa học, tính thiết thực, tính tinh gọn, tính vừa sức, tính hệ thống, tính liên thông, tính thống nhất... trong từng chương trình, nội dung và cả hệ thống các chương trình, nội dung. Trong đó, cần chú ý xác lập đúng mức vị trí các bộ môn xã hội, nhân văn, ngoại ngữ, tin học đồng bộ với các bộ môn khoa học cơ bản khác.

4- Về phương pháp dạy học, cần tạo chuyên biến mạnh mẽ các vấn đề: dạy học đúng đặc trưng bộ môn; phát huy đúng mức tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; dạy học có các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ... Và không còn quá sớm khi chúng ta đặt ra vấn đề đổi mới căn bản phương pháp dạy học của thầy một khi mỗi học sinh, sinh viên đều được trang bị máy vi tính như là một phương tiện tối thiểu để đến trường. Các nhà hoạch định chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam trong giai đoạn mới, chắc hẳn cũng sẽ kịp thời đưa ra bước quá độ của việc đổi mới căn bản về mặt phương pháp dạy học này.

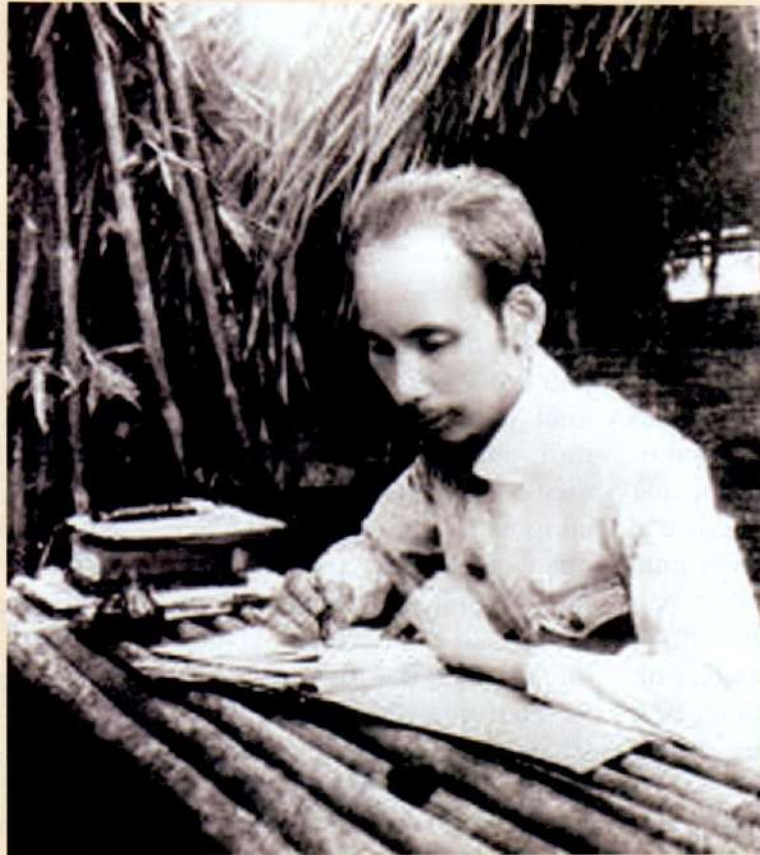
5- Toàn bộ các vấn đề lớn vừa nêu có trở thành kết quả

thật sự hay không, cuối cùng phụ thuộc vào một vấn đề lớn nhất quyết định, đó là phải đổi mới căn bản, triệt để và toàn diện quản lý giáo dục. Điều này cũng nằm trong qui luật khách quan: quan hệ sản xuất phải phù hợp với tính chất và trình độ lực lượng sản xuất. Quản lý giáo dục là nhằm đạt tới chất lượng và hiệu quả giáo dục thật sự. Chất lượng và hiệu quả giáo dục thật sự chỉ có thể được tạo nên bởi quá trình dạy và học được tự do thật sự. Hãy để cho người thầy suy nghĩ trên học sinh của mình. Hãy để cho người thầy được thật sự tự do, thật sự chịu trách nhiệm trong thực thi thiên chức của mình. Quản lý giáo dục hãy thật sự tin người thầy,

hãy tạo những điều kiện tốt nhất có thể để người thầy làm tròn thiên chức của mình. Quản lý giáo dục cũng phải tôn vinh bản chất xã hội của giáo dục, làm cho sự nghiệp giáo dục thật sự trở thành sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Cụ thể, quản lý giáo dục hãy làm cho sự nghiệp giáo dục thật sự là sự nghiệp của dân, do dân, vì dân. Cuối cùng thì cái tâm, cái tầm của quản lý giáo dục là nhân tố quyết định của việc “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo”. Thực trạng giáo dục Việt Nam đang khát khao cái tâm trong sáng, cái tầm ngang tầm trong quản lý giáo dục.

*(19-5-2012)*





Bác Hồ kính yêu

## Ngày sinh nhật Bác - Tưởng nhớ công ơn Người

Nguyễn Mãn Tiếp

(Hội Khuyến học P.3-TP.Bến Tre)

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Trong sự nghiệp cứu nước, cứu dân, cùng với việc tìm ra con đường cách mạng duy nhất đúng đắn để giải phóng dân tộc, Người cũng đồng thời đem đến cho nhân dân ta những chân giá trị thời đại giàu chất trí tuệ và đậm đà tính nhân văn, mở đường cho xã hội Việt Nam phát triển.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã từng sản sinh ra nhiều bậc danh nhân văn hóa-giáo dục rất tiêu biểu. Lịch sử nhiều triều đại phong kiến đã lưu lại tên tuổi rạng rỡ của các bậc hiền tài như: Sư Vạn Hạnh, Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Thiệp, Võ Trường Toản, Nguyễn

Đình Chiểu... Các bậc hiền nhân trên chẳng những là những nhà giáo ưu tú, mẫu mực mà còn là những nhà văn hóa, tư tưởng của thời đại mình.

Một điều đáng lưu ý ở các danh nhân Việt Nam vừa nêu là các cụ đều xuất thân từ cửa Khổng sân Trình, đều có chí "An bang tế thế" đem tài kinh luân giúp vua làm cho "Trong chỗ thôn cùng, xóm vắng không có tiếng hờn giận, oán sầu" (Nguyễn Trãi). Nhưng sống trong khuôn khổ của chế độ phong kiến chuyên chế, áp bức thì mọi tài năng và lý tưởng cao đẹp đâu dễ gì thi thố được. Cho nên phần nhiều các cụ đều là những người treo ấn từ quan, giã từ chôn xa mã thành đô để lui về

sống ẩn dật nơi thôn dã, gắn bó với làng quê và nhân dân lao động, đem tư tưởng thác ngộ vào văn chương, mượn việc dạy học làm cứu cánh hành động, gởi niềm yêu nước, ái dân cho lớp môn sinh và ngàn năm hậu thế.

*Bụi một tác lòng ưu ái cũ*

*Đêm ngày cuộn cuộn nước triều đông*

**Nguyễn Trãi - Thuật húng**

Rốt cuộc, đứng trước các xã hội phong kiến đầy biến động và tiềm ẩn nhiều mâu thuẫn, các cụ ôm ấp tâm tư của người ngao ngán quan trường, lui về ẩn cư, làm thầy dạy học.

So với các bậc tiền nhân và nhiều sĩ phu đương thời, Chủ tịch

Hồ Chí Minh là một vĩ nhân trọn vẹn trong sự nghiệp cách mạng của mình. Người là bậc thầy đã khai nguồn nền văn hóa tương lai không chỉ cho dân tộc ta mà còn cho cả nhân loại. Hơn năm mươi năm trước, nhà thơ Tố Hữu đã thấy chân lý cuộc sống toát lên từ Người:

*Ở đâu u ám quân thù*

*Nhìn lên Việt Bắc: Cụ Hồ sáng soi*

*Ở đâu đau đớn giống nòi*

*Trông về Việt Bắc mà nuôi chí bền.*

### **Tố Hữu – Việt Bắc.**

Là người dân mất nước, chứng kiến nỗi nhục vong quốc, nỗi thống khổ của nhân dân ta đầu thế kỷ hai mươi, thuở nhỏ Người đã có chí cứu nước, cứu dân. Không tán thành đường lối cứu nước của các sĩ phu đương thời, Người quyết đi sang phương Tây tìm con đường cứu nước đúng đắn để về giúp đồng bào. Bằng sự nỗ lực phấn đấu của bản thân, qua công lao tìm tòi, nghiên cứu, học tập và hoạt động thực tiễn, với linh khiếu chính trị thiên tài, Người đã xem xét, nghiên cứu, đánh giá, chắt lọc và tổng hợp nhiều cuộc cách mạng, nhiều học thuyết để đi đến những kết luận khoa học có giá trị, mở ra cách nhìn mới về cách mạng và con đường đấu tranh của dân tộc ta. Đó là những nhận định: Chỉ có chủ nghĩa Lênin là chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất và chỉ có cách mạng Nga là thành công và thành công đến nơi. Người đã tìm thấy cứu cánh ở cách mạng Tháng Mười, Đệ tam Quốc tế, chủ nghĩa Mác – Lênin, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào đấu tranh của công nhân các nước thuộc địa và sức mạnh công nông, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc Việt Nam.

Vượt qua giới hạn của chủ

nghĩa yêu nước, Người đã nhận thức được những mâu thuẫn gay gắt của thời đại sau cách mạng tư sản, thấy được thực chất cuộc đấu tranh của nhân loại trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản đã phát triển thành chủ nghĩa đế quốc, đó là cuộc đấu tranh do giai cấp công nhân tiến hành dưới sự lãnh đạo của Đảng tiên phong của mình nhằm xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiến lên chủ nghĩa cộng sản; cách mạng thuộc địa nói chung, cách mạng Việt Nam nói riêng, là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

Cống hiến to lớn mang tầm thời đại của Người là tìm ra con đường đấu tranh giải phóng dân tộc duy nhất đúng đắn, chấm dứt một thời kỳ khủng hoảng đường lối của cách mạng Việt Nam.

Giác ngộ lý tưởng cộng sản, tiếp thu học thuyết Mác – Lênin về cách mạng vô sản, vận dụng vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Người khẳng định: “*Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi cảnh nô lệ*”, “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”. Đây thực sự là tư tưởng định hướng cho cách mạng Việt Nam, khai phá một chặng đường bế tắc về tư tưởng và đường lối đấu tranh giành độc lập dân tộc trước sự thất bại của phong trào Cần Vương, Đông Du, Duy Tân, khởi nghĩa Yên Thế, Yên Bái, mở ra tiền đồ xán lạn của dân tộc.

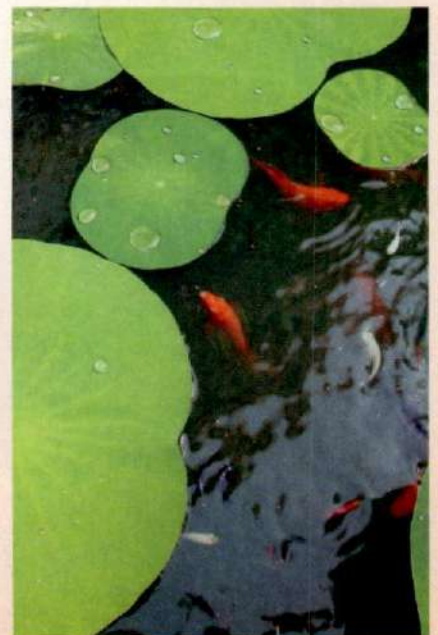
Bằng sự gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gắn chặt phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân và phong trào cộng sản quốc tế, Người đã tạo ra động lực mới làm cho cách mạng Việt Nam khởi sắc dẫn đến cao trào.

Chính con đường cách mạng vô sản mà Người tìm ra đã đưa dân tộc ta đến thắng lợi cách mạng Tháng Tám năm 1945, Điện Biên Phủ 1954, Đại thắng mùa xuân năm 1975, để đi đến một nước Việt Nam độc lập, thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, đất nước ta đang trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm đạt mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, là bắt nguồn từ công lao trời biển của Người đã lãnh đạo dân tộc ta vượt qua vô vàn khó khăn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Vượt qua muôn trùng sóng gió, bất chấp mọi gian khổ hy sinh, Người đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, biến điều ham muốn tốt bậc của mình: “*Đất nước ta được độc lập, nhân dân ta được tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*” trở thành hiện thực.

Tổ quốc ta, nhân dân ta, Đảng ta luôn nhớ đến công lao to lớn của Người vì chính Người đã làm rạng rỡ Tổ quốc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta.



“Phi trí bất hưng”, định lý ấy của Lê Quý Đôn chứng tỏ nhân tài là sức sống của dân tộc. Muốn có nhân tài phải bồi dưỡng nhân tài, kén chọn nhân tài, vun trồng chăm sóc nhân tài.

Ngược dòng lịch sử, trong các triều đại minh quân, nhân tài ta rất được vun trồng, bồi dưỡng và quý chuộng (bia khắc dựng ở Quốc Tử Giám năm 1442). Nhưng ta

*Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc là sự nghiệp của toàn dân mà đội ngũ trí thức là nòng cốt, gắn bó dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đội ngũ trí thức Việt Nam giàu lòng yêu nước, đại bộ phận xuất thân từ nhân dân lao động, là tinh hoa của nền văn hóa nước nhà, được Đảng, Nhà nước và nhân dân tôn trọng, tạo điều kiện để anh chị em phát huy trí tuệ, tài năng phục vụ*

văn minh.

Văn hóa là động lực của đời sống tinh thần của nhân dân. Động lực này được kết tinh qua biết bao thời đại lịch sử, được phát huy theo nhịp sống của nhân dân qua mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước, nêu cao lý tưởng cao đẹp của dân tộc “phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất” đã viết nên trang sử chói lọi

## Vài suy nghĩ về vấn đề văn hóa và giáo dục con người

**Kim Hồng**

(Nguyên Phó Trưởng ban  
Khoa giáo Tỉnh ủy)

cũng rất đau lòng là ở thời Tự Đức, chính sách “bế quan tỏa cảng”, kè cả không chịu tiếp thu nền văn hóa, văn minh nhân loại nên đã đưa đất nước ta vào một bi kịch ngàn đời không thể nào quên. Trong lúc một số nước phương Tây thời kỳ “Phục hưng” tiếp nhận nền văn hóa văn minh nhân loại đã đưa các nước này phát triển nháy vọt. Rồi ở Á Đông, nước Nhật (thời Minh Trị thiên hoàng), Trung Quốc, Ấn Độ, kể cả nước Nga (thời Pierre đại đế) khi tiến lên hiện đại hóa đều đã trải qua và tiếp nhận nền văn hóa nhân loại.

Lênin nói: “*Muốn làm người cộng sản, phải tiếp thu toàn bộ văn hóa nhân loại*”. Đồng chí Nguyễn Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu cũng nói: “*Xây dựng nền văn hóa*

*Tổ quốc, phục vụ nhân dân và CNXH, giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển xã hội*”.

Đảng ta luôn luôn coi trọng trí thức, nhưng muốn có đội ngũ trí thức này và nhiều thế hệ trí thức tiếp theo để phát triển đất nước thì ngành giáo dục phải thực hiện tốt mục đích là hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đào tạo những người lao động phát triển toàn diện, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH, có đạo đức, sức khỏe, học vấn và nghề nghiệp, có ý thức cộng đồng, năng lực và sáng tạo, biết giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, có tính tổ chức kỷ luật và tác phong

công nghiệp, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vì vậy, học tập là nghĩa vụ và quyền lợi của mọi người dân. Học tập là yêu nước, yêu CNXH, yêu nhân dân, là làm cho dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng,

hào hùng.

Có những người tuy đời sống vật chất được đảm bảo nhưng thiếu đời sống tinh thần nên không tìm đâu ra hạnh phúc mà hạnh phúc nhất ở đời là vì nước vì dân. Bởi thế, trong thời kỳ tiền khởi nghĩa cũng như trong suốt hai cuộc trường chinh, ngoài giai cấp công – nông quyết tâm tiêu diệt chế độ cường hào ác bá và bọn xâm lược, còn có những người đời sống vật chất khá giả vẫn dấn thân vào công cuộc kháng chiến cứu nước.

Con người muốn được hạnh phúc phải chăm lo cả đời sống vật chất lẫn đời sống tinh thần. Không có đời sống đẹp đẽ nếu thiếu yếu tố văn hóa. Ở mỗi con người văn hóa luôn luôn tạo ra giá trị mới về phẩm chất của con người. Nếu không có văn hóa sẽ không có sức mạnh tinh thần.

Mùng sinh nhật Bác, chúng ta càng ý thức sâu sắc lời nói của Người: “*Không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa*”.

Vì vậy, vấn đề văn hóa và giáo dục con người quện chặt với nhau để đưa đất nước phát triển lên tầm cao mới trong thế kỷ mới.



# UNESCO VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC 21 ĐIỂM

Nguyễn Văn Lượng  
(Trưởng Cao đẳng Bến Tre)

Toàn cầu hóa là quá trình phổ biến hóa trên phạm vi toàn thế giới những giá trị, hoạt động, mô hình... từ kinh tế, xã hội đến văn hóa, khoa học-kỹ thuật, chính trị. Mỗi liên hệ quốc gia và sự tác động, phụ thuộc lẫn nhau giữa các dân tộc đang ngày càng gia tăng cả về bề rộng lẫn chiều sâu, đến mức khiến cho những hoạt động tinh tế nhất của con người như văn hóa, giáo dục-đào tạo... cũng phải vận động rất mạnh mẽ để thích nghi và phát triển. Trong tư thế đối mặt chủ động với một thế giới đang vận động mau lẹ, Ủy ban Văn hóa, Khoa học và Giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) đã vạch ra chiến lược phát triển giáo dục bao gồm 21 điểm:

1. Giáo dục thường xuyên phải là nét chủ đạo của mọi chính sách giáo dục.

2. Giáo dục phải thực sự trở thành phong trào quần chúng.

3. Giáo dục phải được tiến hành và tiếp thu bằng nhiều cách khác nhau. Điều quan trọng là học và học được cái gì?

4. Xóa bỏ hàng rào giá giữa các ngành, các cấp giáo dục, giữa giáo dục chính quy và không chính quy.

5. Giáo dục trẻ em trước tuổi đến trường phải là một mục tiêu lớn trong chiến lược giáo dục.

6. Giáo dục cơ bản phổ thông dưới những hình thức khác nhau, phải là mục tiêu hàng đầu của chính sách giáo dục.

7. Xóa bỏ sự phân biệt cứng nhắc giữa giáo dục phổ thông, khoa học-kỹ thuật và công nghiệp. Ngay từ bậc sơ học, giáo dục phải kết hợp lý thuyết, công nghệ, thực hành và thủ công.

8. Phải tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển đổi nghề nghiệp; thực hiện đào tạo bổ sung bằng biện pháp tu nghiệp và học tập định kỳ.

9. Ngoài nhà trường, thì các xí nghiệp, các ngành kinh doanh cũng phải chịu trách nhiệm về việc đào tạo kỹ thuật.

10. Giáo dục cao đẳng cần được mở rộng và đa dạng hóa để đáp ứng đòi hỏi của cá nhân và cộng đồng.

11. Mọi người được nhận vào các ngành giáo dục và các nghề nghiệp khác nhau chỉ tùy thuộc vào kiến thức, khả năng và năng lực của mỗi người.

12. Nhanh chóng phát triển giáo dục cho người lớn ngay cả trong và ngoài trường học. Đó phải là một mục tiêu của chiến lược giáo dục.

13. Mọi hoạt động xóa

mù chữ đều phải hướng vào các mục tiêu ưu tiên của chiến lược giáo dục.

14. Đạo đức mới của giáo dục phải làm cho mỗi người trở thành người dạy và kiến tạo nên sự tiến bộ văn hóa của bản thân mình.

15. Khi xây dựng các hệ thống giáo dục cần tính đến khả năng do các kỹ thuật mới đem lại.

16. Các chương trình đào tạo giáo viên cần triệt để sử dụng các thiết bị và phương pháp giảng dạy mới nhất.

17. Phải hủy bỏ sự chênh lệch về ngôi thứ giữa giáo viên các bậc tiểu học, kỹ thuật, trung học và đại học.



Đi học đường quê



*Thí nghiệm, thực hành*

18. Giáo viên phải được đào tạo để trở thành những nhà chuyên gia truyền đạt kiến thức.

19. Cạnh tranh thù sự hỗ trợ của các chuyên viên các ngành đồng thời phải tạo điều kiện cho học sinh biết tạo điều kiện cho học sinh biết tự giáo dục và giúp đỡ người khác về giáo dục.

20. Việc giảng dạy phải thích nghi với người học, chứ không phải buộc người học tuân theo quyết định có sẵn từ trước theo thông lệ cổ truyền.

21. Người học cũng như công chúng nói chung cần có tiếng nói nhiều hơn trong việc quyết định các liên quan đến giáo dục.

Với tầm nhìn của thế kỷ 21 đầy biến động do quá trình toàn cầu hóa tạo ra, các chuyên gia của UNESCO đã vạch ra 7 cặp quan hệ (hay còn gọi là 7 vấn đề thách thức) mà nền giáo dục đào tạo phải giải quyết.

Một là, quan hệ giữa toàn cầu và địa phương. Mỗi người đều dần dần trở thành công dân quốc tế, đồng thời vẫn tiếp tục là thành viên tích cực của cộng đồng, của quốc gia.

Hai là, quan hệ giữa toàn cầu và cá thể. Thời đại ngày nay là thời đại giải phóng con người, nhìn nhận mỗi người là một con người dưới bản sắc văn hóa không nhầm lẫn.

Ba là, quan hệ giữa truyền thống và hiện đại; làm sao để tiến lên cập nhật với thế giới đầy biến động, những thay đổi trong cuộc sống, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, mà vẫn không quay lưng lại với quá khứ, truyền thống dân tộc.

Bốn là, quan hệ giữa lâu dài và trước mắt. Đây tuy là vấn đề muôn thuở của giáo dục, nhưng hiện nay nổi lên một cách cấp thiết. Phải dạy cái gì và dạy thế nào để đáp ứng được cả nhu cầu trước mắt và yêu cầu lâu dài? Sự tuyệt đối hóa cái trước mắt, cái tình thế sẽ đẩy giáo dục đào tạo đến sự bất cập trong tương lai không xa. Còn tuyệt đối hóa cái lâu dài, cái cơ bản sẽ làm cho giáo dục-đào tạo mất đi sinh lực và hơi thở từ cuộc sống.

Năm là, quan hệ giữa sự cạnh tranh và công bằng xã hội. Đây là yêu cầu đặt ra cho mọi chính sách kinh tế-xã hội tiến bộ.

Riêng trên lĩnh vực giáo dục-đào tạo, cần phải quán triệt phương châm: cạnh tranh để tạo động lực, hợp tác để tạo lực lượng và liên kết để tạo hợp lực và xung lực.

Sáu là, quan hệ giữa khối lượng tri thức ngày càng gia tăng quá nhanh với khả năng tiếp thụ hữu hạn của mỗi nhóm người. Không thể tăng mãi số lượng các môn học trong nhà trường mà cần phải xây dựng các chương trình bộ môn hợp lý, biết lựa chọn, đảm bảo tính cơ bản của mỗi hệ giáo dục-đào tạo.

Bảy là, quan hệ giữa tinh thần và vật chất. Giáo dục-đào tạo không thể thoát ly những điều kiện và nhu cầu vật chất, nhưng sứ mệnh cao cả của giáo dục là đào tạo, nâng cao, hoàn thiện trí tuệ, đạo đức, tinh thần... của con người, giúp con người tự phát triển một cách nhân bản.

Trên phương diện này, việc dạy phương pháp nghiên cứu khoa học ở các trường đại học, các hệ đào tạo cán bộ... là rất quan trọng: biết lựa chọn, xử lý thông tin, biết thực hiện quy trình nghiên cứu khoa học, biết luận chứng quan điểm về các vấn đề lý luận thực tiễn sinh động.

Vấn đề học để làm, học để chung sống, học để mỗi cá nhân được trưởng thành và tự khẳng định mình là một đặc trưng khác của giáo dục-đào tạo hiện đại. Sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân (tâm lý và thể chất, trí tuệ và tình cảm, đạo đức và hoạt động...), đó là kết quả sản phẩm mà mọi nhà trường cần phải tạo ra cho xã hội. Thế kỷ 21 là thế kỷ của các tài năng, nhân cách đa dạng. Bởi vậy, nó đòi hỏi một nền giáo dục-đào tạo hun đúc các nhân cách phong phú, độc lập và sáng tạo.

*(Trích và tổng hợp từ tài liệu nghiên cứu của UNESCO)*

## Mái trường xưa

(Riêng kính tặng quý thầy, cô  
Hội CGC tỉnh Bến Tre)

**Sĩ Trung**

(CLB thơ Tao Đàn Phương Nam)

Nhớ thuở tôi còn độ trẻ thơ  
Nhìn đời ngơ ngác mắt nai tơ  
Tung tăng cánh bướm đùa trong nắng  
Nặng trĩu vai non những đại khờ.

Mắt tò nhưng sao giống kẻ mù  
Mơ hồ tranh sáng tối âm u  
Bỗng dưng thấy thức hồn tôi dậy  
Nhìn ánh bình minh rực nắng thu.

Thầy bày từng chữ, mớm từng câu  
Nhân nghĩa lòng tôi đã thấm sâu  
Đâu bạn, đâu thù, đâu chính nghĩa  
Đâu hồn quốc gọi bóng đêm thâu.

Khó nhọc thầy đâu dám quản công  
Suốt đời tận tụy với lương tâm  
Khơi trong, gạn đục dòng văn học  
Uơm nụ trăm năm khắc khoải lòng.

Thầy đã hy sinh suốt cuộc đời  
Cho hồn thể hệ được lên khơi  
Cho mầm dân tộc xanh hoa lá  
Cho nghĩa tình lên đỉnh tuyết vời.

Thầy trò phiêu bạt khắp muôn nơi  
Mái tóc xanh xưa điểm bạc rồi  
Tôi sống trong trường thời tuổi trẻ  
Bây giờ trường lại sống trong tôi.

Tháng 01-2012



## Nhớ Bác Hồ

**Anh Dương**  
(CLB Thơ Ba Tri)

Đến ngày mười chín tháng năm  
Con dân nước Việt hàng năm nhớ hoài  
Công nhân, già trẻ gái trai  
Giáo lương xây dựng tương lai nước nhà  
“Nội bộ” đoàn kết thật thà  
Đề mà tưởng nhớ “cha già” dày công  
Thanh niên gìn giữ non sông  
Nông dân sản xuất, ruộng đồng xanh tươi  
Bác khuyên “xây dựng bằng mười”  
Phải đưa kỹ thuật đến người nông dân  
Làm quan thì phải chuyên “cần”  
“Công minh liêm chính” định phân hàng ngày  
Chăm lo giáo dục hôm nay  
Tương lai đất nước ngày mai vững bền  
Học theo gương Bác mới nên  
Trồng cây nhớ Bác chớ quên trồng người.

## Thăm Trà Vinh

**Lê Thị Ri**  
(Hội CGC Chợ Lách)

Du lãm Trà Vinh một góc trời  
Sông chiều sóng vỗ Cổ Chiên ơi!  
Đường cũ bụi bay giờ trải nhựa  
Nhà cao cửa rộng góp tươi đời.  
Sáng lót dạ bánh canh “Bến Cỏ”  
Trưa đói lòng, bánh tét “Trà Cuôn”  
Chiều về đừng quên quà “bánh pía”  
Hương phù sa sông Cửu dạt dào tuôn.  
Biển “Ba Động” sóng vờn trong nắng  
Ao “Bà Om” bao phủ bóng cây lành  
Lòng dân luôn nhớ công ơn Bác  
Trà Vinh ơi! Đồng xanh, biển xanh  
Đến Trà Vinh một sáng trời hanh  
Đâu cũng mệnh mang gió mát lành  
Nếu chóng trở thành khu du lịch  
Mầm sống vươn lên gốc lãn cảnh.

(Kỷ niệm chuyến tham quan Trà Vinh)

# Mùa hè cuối

(Thân tặng các em học sinh lớp 12  
Trường THPT Lê Anh Xuân,  
huyện Mộ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre)

**Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**  
(GV Trường THPT Lê Anh Xuân)

Một mùa hè nữa sắp sang  
Hè mang nỗi nhớ xốn xang đến rồi  
Bên trường một tháng nữa thôi  
Giã từ mái ngói, tường vôi, bạn bè  
Giã từ cả những tiếng ve  
Giã từ bóng phượng, cây me cổ già  
Mỗi người một hướng đi xa  
Mỗi người một ngã bốn ba cuộc đời  
Xa trường nhớ mãi ai ơi  
Nhớ bao kỷ niệm, nhớ thời mộng mơ  
Xa rồi ngày tháng ngây thơ  
Ước mơ một thuở bao giờ gặp nhau  
Mai này dầu ở phương nào  
Cố nhân gặp lại vẫn chào như xưa

# Nắng lên thời

**Thạch Trung**  
(CLB Văn học)

Nắng mưa thời tiết đổi  
Sắc trời vốn trong xanh  
Tinh tú mãi long lanh  
Mắt ngời đêm hy vọng.  
Vàng dương vừa ló bóng  
Đêm tối đã lui nhanh  
Liều xoa, dáng thanh thanh  
Chao mình soi nắng sớm.  
Đồng lúa thơm mùi cốm  
Ám trời nắng vàng hanh  
Réo rắt tiếng hoàng oanh  
Reo vui mừng Xuân mới.  
Niềm tin yêu phơi phơi  
Thấp sáng buổi bình minh  
Hương gió sớm trong lành  
Dặt dìu giai điệu phúc.

# Dừa ba đảo

(Chào mừng Festival Dừa lần III-2012)

**Trần Nguyễn**  
(Giồng Trôm)

Anh dắt em dưới bóng dừa xanh mát  
Đêm lộng gió, trăng chảy tràn lối nhỏ  
Lá xào xạc giọng ầu ơ cổ tích  
Về đời dừa chìm nổi quê hương.  
Thuở ba đảo hoang sơ rừng rú  
Đoàn ghe bầu ngũ Quảng xa xăm  
Tìm đất mới ngược Cửu Long ghé lại  
Dựng ấp, xây làng, dừa từ đó lớn lên.  
Đuốc lá dừa đốt rừng làm rẫy  
Đêm bập bùng xua ác thú vây quanh  
Đám rước dâu qua cầu tre lắt lẻo  
Lừa lá dừa đẹp nón thúng, quai thao.  
Sao kiếp tì nò dày đặc bóng đêm  
Phận tá điền hai sương, một nắng  
Mặt bán cho đất, lưng bán cho trời cháy đỏ  
Mà vẫn đói nghèo, làng xóm xác xơ.  
Rồi những bó đuốc lá dừa lẻ loi  
Đã quần tụ dưới ngọn cờ của Đảng  
Hóa sông lửa quét thực dân, phong kiến  
Cho mỗi sớm yên bình dừa hát khúc dân ca.  
Nhưng hạnh phúc chưa tròn, vết thương  
còn đó

Chia cắt hai miền đau nhức thịt da  
Máu chém đầy đường, đầu rơi máu chảy  
Tức nước vỡ bờ, lửa Đồng Khởi em ơi!  
Cha vượt Trường sơn, Nam tiến  
Mẹ việc nước, việc nhà tần tảo sớm khuya  
Giấu nước mắt tiễn đàn con ra trận  
Đuốc lá dừa máy độ bến sông quê.  
Đó đây đạn cây bom xối  
Bóng dừa nuôi giấu đoàn quân  
Thân ngã xuống thành hầm hào, thành lũy  
Sừng sững một phương, dáng đứng mây  
nghìn năm.

Giờ non sông một dải  
Cầu Cổ Chiên – Hàm Luông – Rạch Miễu  
Như tay mẹ ôm hình hài ba đảo  
Theo bè bạn dừa chảy về khắp nẻo  
Vị ngọt nào thấm đẫm máu và hoa!

(Tháng 3-2012)

# Về lại Bến Tre

Sơn Ca  
(CLB Thơ Ba Tri)

Có ai về lại Bến Tre  
Nghe bài "Dáng đứng..." mà se sắt lòng  
Tóc dài buông xòa chờ mong  
Tóc bay theo gió, quỳn trong hương dừa  
Nhớ người con gái năm xưa  
Hy sinh, giết giặc, lòng chưa nguôi buồn!  
Bao người nằm xuống mưa tuôn  
Dòng sông lịch sử - Hàm Luông nhớ hoài  
Bến Tre tôi đến chiều nay  
Dư hương đọng lại làm say lòng mình  
Trải qua gian khổ chiến chinh  
Nước nhà độc lập, thanh bình, tự do  
Toàn dân áo ấm, cơm no  
Bắc - Nam thống nhất, âu lo tan rôi  
Bến Tre vang tiếng muôn đời  
Quê hương Đồng Khởi... rạng ngời ai ơi!

## Đẹp lắm cao niên!

Dạ Thu  
(Hội CGC Thạnh Phú)

Năm tháng dần trôi  
Nhu thoi đưa thoãn thoắt  
Mặt trời mở mắt  
Tích tắc ngã về chiều  
Hồi hả cánh diều  
Yêu thêm cuộc sống  
Trời cao gió lộng  
Trải rộng niềm vui  
Thơm ngát ngọt bùi  
Mùi hương cau, hương tóc  
Mặt trời vẫn mọc  
Nắng đỏ dọc hàng cau  
Vân sắc vẫn màu  
Nhu tình đầu! Thời trẻ!

# Con quý màu da cam

Thạch Trung  
(CLB Văn học)

Từ bếp lửa tham, sân  
hơi bốc lên ngàn ngụt  
biến thành con quý màu da cam  
hung hăng tàn độc  
vượt bao đại dương  
gieo rắc tai ương khắp nơi trên trái đất.  
Con quý màu da cam bay qua  
rừng xanh trơ trụi lá  
vườn tược  
ruộng đồng  
xơ xác  
tan hoang.  
Con quý màu da cam ngấm qua bao tầng địa chất  
chảy ra suối sông, ra đại dương mênh mông  
cho cả hành tinh xanh ô nhiễm  
cho bao trẻ sơ sinh mang dị tướng kỳ hình  
đầu to, thân bé, không cẳng, không tay  
như một củ khoai quăn queo nhúm nhỏ.  
Đã mấy chục năm qua  
con quý da cam còn đó  
cướp đi bao nụ cười  
cướp đi quyền làm người  
của triệu triệu sinh linh bé bỏng.  
Đã đến lúc tất cả loài người phải chung lưng đấu cật  
dùng lưới kéo nhân văn  
cắt cánh con quý màu da cam  
trả lại màu xanh cho trái đất  
trả lại nụ cười  
trả lại cho con người quyền hạnh phúc an vui.  
Con quý màu da cam  
con quý màu da cam  
phải vĩnh viễn bị chôn vùi.  
Bếp lửa tham, sân phải tắt.

# Lâm

(Viết tặng Lâm - cô giáo xã An Định anh dũng)

Nguyễn Đông Thảo  
(Chi hội CGC cơ quan Sở GD&ĐT)

Anh viết bài thơ tên em làm tựa  
Bằng màu xanh sông nước rừng dừa  
Êm đêm như chim hót vườn trưa  
Long lanh hạt sương hồng buổi sáng.  
Đất ở đâu mà trong mùi thuốc súng  
Vẫn thơm nồng vị ngọt quê hương  
Anh về đây để nhớ những cái tên  
Của bãi mía, con sông, cánh đồng... nuôi ta lớn  
Đã đưa em đi  
Đón em về trong chiến thắng  
Lâm ơi!  
Em đã xứng một con người!

Vịn cành trúc đong đưa  
Em hát bài ca ngày trước  
“Lớp em như một vườn hoa tươi”<sup>(1)</sup>  
Tiếng em cao cao sao lòng anh bỗng nghẹn!

Bầy giặc Mỹ!  
Dẫu có hung hăng  
Cạy răng em bằng đầu đạn  
Lũ ác ôn!  
Dẫu lòng lang, dạ sói  
Đổ vào miệng em thuốc súng giết người  
Nhưng Lâm ơi, em chẳng hờ nữa lời  
Thuốc đạn, máu tươi phun vào mặt thú!

Có ai ngờ  
Xưa là cô giáo  
Trước quân thù gan góc thế đâu em!

Em cười  
Em hát  
Đêm đêm  
Lần vách tối nhà giam, nhắc đi từng bước  
Mưa tháng năm ánh chớp bầm đầu nhức!

Hãy trả cho em  
Trả lại cho em  
Quyển văn mực tím  
Mái lá, căn hầm, tấm bảng, cầu tre  
Bầy trẻ thơ của các ba, các má  
Để em làm người “chăm tưới vườn hoa”!<sup>(2)</sup>

Ôi, niềm ước mơ như gương hồng cầu nhỏ  
Soi bước em đi đòi nợ quân thù  
Cho mỗi trái<sup>(3)</sup> nổ vang lòng thêm thanh thản!  
Cho tiếng em gào vượt khỏi trại giam  
Em hát  
Em cười  
Em chửi bọn chó săn  
Bầy quỷ dữ đêm giật mình run sợ  
Em điên?  
Hay chúng bầy cuồng trí  
Hỡi lũ người tay đỏ máu tanh hôi!

Lâm ơi!  
Em đã trở về  
Đây mảnh đất ngày xưa em hát  
Đây mái trường bình định<sup>(4)</sup> làm đồ nát  
Nhưng có hề gì – Ta xây lại hờ em  
Dù quân thù còn vung vãi đạn bom  
Chúng sợ hòa bình như loài dơi sợ sáng!

Em sẽ đi trong hương nồng quê mẹ  
Như tên em: Rừng mía lại xanh chồi  
Bài dạy tương lai em đã chuẩn bị rồi  
Giáo án soạn xong trong phút giây thanh thản  
Phút giây giặc kinh hoàng đèn mạng  
Và em là mây hồng

rực sáng

trên cao!

(Tháng 3-1973)

(1,2): Bài thơ “Lớp em” được phổ thành bài hát

(3): Trái lựu đạn diệt bọn ác ôn

(4): Lực lượng nguy đi bình định, lần chiếm vùng giải phóng.



# Hoài niệm

*Hoa Đỗ Quyên  
(Hội CGC Thanh Phú)*

Tôi nhớ mãi buổi tan trường tốt nghiệp  
Đến bây giờ thấm thoát ba mươi năm  
Bạn bè ơi! Sao cứ mãi xa xăm  
Mà ngày tháng bóng câu qua cửa sổ  
Cây đời ta một chuỗi dài giông tố  
Gió chưa ngừng lá đã trụi thân cây  
Thì bạn ơi, tan hợp buổi sum vầy  
Lẽ trời đất làm sao ta tránh khỏi  
Đã biết vậy nhưng lòng còn mong mỏi  
Mỗi xuân, hè tập hợp những yêu thương  
Của ngày xưa thân ái dưới mái trường  
Nơi đại học đã chìm vào dĩ vãng  
Ôi dĩ vãng của một thời xán lạn  
Dù khó khăn gian khổ đến vô vàn  
Chúng mình cùng phấn đấu với gian nan  
Mà nhiều lúc tưởng chừng không vượt nổi  
Cuộc sống ấy biết bao lần thay đổi  
Luật biến thiên thương hải với tang điền  
Bờ chân thành trong tình bạn thiêng liêng  
Nên vẫn cứ mỗi đêm về thao thức...

## Hào khí Bến Tre

*Hàn Vân  
(Hội CGC Mỏ Cà Ná)*

Hồn thiêng sông núi vắng đâu đây  
Truyền thống, đuốc dừa rực triệu tay  
Bút thép, Cờ Phan đơm lũ sỏi  
Thơ thần Tú Nguyễn đốt loài Tây  
Lương Khê tuần sĩ ngồi trang sử  
Sĩ Tãi danh nhân rạng bậc thầy  
Ba đảo phù sa Đồng Khởi mới  
Hàm Luông quẫy sóng tiếng xa bay.

## Bình minh gọi hạ về

*Lê Nguyễn Hàm Luông  
(Trường Cao đẳng Bến Tre)*

Úp mặt vào hạ  
Nghe nắng gọi mưa  
Ve trên cành phượng  
Theo mùa râm ran.  
Hạ đã trở mình  
Bình minh nắng tỏa  
Khúc ca mùa hạ  
Rạt rào ve ngân.  
Hạ ơi, về rồi  
Trong tiếng ve kêu  
Bình minh gọi hạ  
Nên hạ trở về.  
Giơ tay đón hạ  
Nghe tiếng chào mời  
Ta về mùa hạ  
Một thời, hạ ơi.  
Bây giờ ta nhớ  
Mùa hạ nhạc ve  
Mai đây còn nhớ  
Những ngày ấp yêu.  
Thôi thì ta viết  
Khúc nhạc bình minh  
Nhận vào kỷ niệm  
Hạ khan thấm tình.

## Tiến cháu ngoại đi du học

*(Cảm tác lúc đưa cháu lên tàu hỏa)*

*Trúc Mai  
(CLB Văn học)*

Còi tàu vang vọng sân ga  
Cháu đi... đi giữa mùa hoa đất trời  
Nỗi thương giấu giữa tiếng cười  
Hân hoan lời chúc... bùi ngùi bước chân  
Cháu đi mang cả mùa xuân  
Quê hương gửi trọn mùa Xuân đợi chờ!

Thực hiện Chỉ thị 11/CT-BCT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, với chức năng nhiệm vụ của Hội Khuyến học, trong 05 năm qua Hội Khuyến học tỉnh đã có những hoạt động và

đã tập trung triển khai Nghị quyết số 11/CT-TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 18/CT-TU của Tỉnh ủy Bến Tre và các chủ trương của Đảng, Nhà nước cho hơn 70% hội viên toàn tỉnh.

*2-Vận động gây quỹ khuyến học, khuyến tài.*

Từ năm 2005, Hội

đến nay, Hội Khuyến học tỉnh đã liên kết với Đài PTTH Vĩnh Long cấp học bổng Trần Đại Nghĩa cho học sinh thuộc gia đình nghèo, học giỏi; đã trao cho 300 em với số tiền là 350.000.000đồng.

Trong 5 năm qua (2007-2012), việc vận động gây quỹ khuyến học, khuyến tài ngày

## **CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC, KHUYẾN TÀI, XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP CỦA HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH BẾN TRE GIAI ĐOẠN 2007-2012**

*Trần Anh Tuấn*

*(UVTT. Hội Khuyến học tỉnh)*

đạt được một số thành tích tiêu biểu như sau:

### **I- Công tác tổ chức:**

Năm 2007, Hội Khuyến học cấp tỉnh, huyện và xã được thành lập, chưa có các chi hội, tổ hội khuyến học. Hội Khuyến học các cấp được củng cố; các chi hội, tổ hội khuyến học phát triển đến các ấp, khu phố, trường học, cơ quan, nơi thờ tự. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn có Hội Khuyến học, số chi hội là 1.274 và có 1.570 tổ hội khuyến học gắn với các tổ nhân dân tự quản.

Hội viên năm 2007 là 13.650, hiện nay số hội viên cả tỉnh là 45.205 (tăng hơn 3 lần), đạt 3,26% so với số dân của tỉnh.

### **II- Các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.**

*1-Công tác tuyên truyền học tập.*

Hội khuyến học các cấp

Khuyến học tỉnh đã tham mưu với UBND tỉnh ban hành Quyết định về Quy định xét chọn, trao giải thưởng Trương Vĩnh Ký. Giải thưởng này nhằm khen thưởng cho những học sinh THPT có thành tích xuất sắc trong học tập. Thời gian qua, Hội Khuyến học tỉnh đã ba lần đề nghị UBND tỉnh có quyết định điều chỉnh, bổ sung nhằm mở rộng đối tượng được thưởng và nâng giá trị tiền thưởng cho phù hợp với thực tế. Số tiền dành cho giải thưởng từ năm 2007 đến nay là 555.000.000đồng.

Hội Khuyến học tỉnh còn vận động quỹ khuyến học để trao học bổng Hồ Hảo Hớn từ năm 2009 đến nay để hỗ trợ cho những học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học giỏi. Tổng số tiền chi cho học bổng Hồ Hảo Hớn trong 3 năm qua (2009-2011) là 360.500.000 đồng.

Ngoài ra, từ năm 2009

càng nhiều; số học sinh, sinh viên được thụ hưởng ngày càng đông. Tổng số tiền do Hội Khuyến học các cấp vận động được là 65.661.417.000 đồng, trao 107.092 suất học bổng và 17.248 lượt học sinh được nhận các giải thưởng.

*3-Xây dựng xã hội học tập (XHHT)*

a/ Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ).

Từ năm 2005, Hội Khuyến học tỉnh đã phối hợp với Sở GD & ĐT xây dựng Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010”. Trên cơ sở Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, Sở GD & ĐT đã có kế hoạch thành lập các TTHTCĐ ở các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã). Đến năm 2010, cả tỉnh có 164 xã có TTHTCĐ (100%). Từ đó đến nay, Hội Khuyến học các cấp đã phối hợp chặt chẽ với ngành GD & ĐT trong việc xây dựng kế



*Gia đình hiếu học*

hoạch hoạt động, tham mưu với UBND tỉnh ban hành chế độ phụ cấp cho Ban Giám đốc Trung tâm, hỗ trợ vốn đầu tư ban đầu, kinh phí hoạt động, điều chuyển giáo viên làm cán bộ chuyên trách cho các TTHTCĐ... Đến nay, hoạt động của các TTHTCĐ đã đi vào nề nếp, có hơn 55% Trung tâm hoạt động khá tốt. Trong 5 năm qua các TTHTCĐ trong tỉnh đã tổ chức được 15.375 lớp với 424.709 lượt người dự học.

b/ Xây dựng gia đình hiếu học (GDHH) và Dòng họ hiếu học (DHHH).

GDHH và DHHH là tế bào củaXHHT, là nội dung quan trọng để xây dựngXHHT từ cơ sở. Thời gian qua Hội khuyến học đã tích cực tuyên truyền, vận động, xây dựng GDHH và DHHH. Năm 2007 có 10.000 GDHH, đến nay đã có 41.946 GDHH (tăng hơn 4 lần), đạt 12,11% so với tổng số hộ gia đình trong tỉnh.

Đối với DHHH, Hội Khuyến học đang tích cực xây dựng để trong năm 2012, mỗi

huyện có ít nhất 01 DHHH đạt chuẩn theo Trung ương Hội quy định.

c/ Tham gia công tác phổ cập giáo dục (PCGD) và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực (THTT, HSTC).

Trong chương trình phối hợp công tác giữa Hội Khuyến học tỉnh và Sở GD & ĐT có hai nội dung:

- Hoàn thành phổ cập giáo dục các cấp.

- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Thời gian qua, Hội Khuyến học các cấp đã phối hợp chặt chẽ với ngành GD & ĐT để hoàn thành, củng cố, nâng chuẩn công tác PCGD, cụ thể là Hội khuyến học tỉnh có văn bản chỉ đạo, thường xuyên nhắc nhở Hội Khuyến học các huyện và cơ sở phối hợp với ngành GD & ĐT và các đoàn thể địa phương vận động học sinh ra lớp, chống lưu ban, bỏ học, nâng cao chất lượng dạy và học... Kết quả, toàn tỉnh đã hoàn thành PCGD tiểu học năm 2005; đạt chuẩn

PCGD tiểu học mức độ 2 (tháng 4/2012): 40/164 xã (24,4%), đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở: 164/164 xã (100%), đạt chuẩn PCGD trung học : 41/164 xã (25%).

Năm 2010, Hội Khuyến học tỉnh và Sở GD & ĐT đã có công văn liên tịch số 46/LT-HKH-SGDĐT về xây dựng THTT, HSTC. Từ đó đến nay các cấp Hội trong tỉnh đã kết hợp với ngành GD & ĐT và các đoàn thể địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công như : trồng cây xanh trong sân trường, xây dựng nhà vệ sinh, khoan giếng lấy nước sinh hoạt, sưu tầm các trò chơi dân gian, vận động học sinh bỏ học trở lại trường ...

d/ Kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể vận động quỹ khuyến học.

Hội Khuyến học tỉnh thường xuyên liên kết với các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh thông qua các ủy viên Ban Chấp hành Hội Khuyến học tỉnh là cán bộ của các đơn vị đó, để chăm lo sự nghiệp giáo dục, trong đó có việc vận động tiền, hiện vật như: tập vở, sách giáo khoa, cặp, quần áo, xe đạp, gạo... để giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Số tiền và tặng phẩm tính giá trị bằng tiền mỗi năm các đơn vị này vận động trên 7 tỷ đồng.

Với những hoạt động và thành tích đã nêu, Hội Khuyến học các cấp trong tỉnh đã cùng với ngành giáo dục thực hiện việc “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” cho quê hương, đất nước.

# Đạo đức cách mạng của con người trong cuộc sống

Trần Thị Phùng Nhi  
(Hội Khuyến học huyện Châu Thành)

Đạo đức không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như “Ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Nếu không làm như vậy thì một người ở thời kỳ này giữ được đạo đức tốt nhưng ở thời kỳ khác lại thoái hóa biến chất, hư hỏng. Đó là điều diễn ra trong cuộc sống hàng ngày.

Đối với mỗi người, việc tu dưỡng đạo đức phải thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn của bản thân mình, trong đời tư cũng như đời công; trong sinh hoạt, học tập, lao động, cũng như trong chiến đấu; trong mọi mối quan hệ từ hẹp đến rộng, từ nhỏ đến lớn, từ gia đình, nhà trường đến xã hội.

Trong cuộc sống, mỗi người có nhiều cương vị, nhiều vai trò khác nhau, đòi hỏi phải điều chỉnh hành vi của mình và phẩm chất đạo đức của mỗi người được thể hiện rất cụ thể, phong phú, đa dạng. Có làm công phu như thế, con người mới có được phẩm chất đạo đức tốt đẹp và những phẩm chất ấy ngày càng được bồi đắp, nâng cao.

Dưới ngọn cờ của tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng CSVN, nhân dân ta đã hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ, cả nước bước vào thời kỳ quá độ đi lên CNXH. Công cuộc đổi mới hơn 20 năm qua đã đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng; thế hệ con cháu của Bác Hồ đã và đang tích cực thực hiện di chúc thiêng liêng của Người: “Phần đầu xây dựng một

*nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của thế giới”.*

Với thắng lợi của công cuộc đổi mới, đất nước ta đã chuyển sang thời kỳ đầy mạnh CNH-HĐH, thế và lực của ta đã khác trước rất nhiều. Tuy nhiên, hiện nay nước ta vẫn là một trong những nước nghèo, trong khi cuộc cách mạng khoa học và công nghệ trên thế giới phát triển với tốc độ thần kỳ, một số nước phát triển đã từ thời đại kinh tế công nghiệp chuyển sang thời đại kinh tế tri thức và xã hội thông tin toàn cầu. Cục diện thế giới đang có những biến đổi nhanh chóng, sâu sắc và phức tạp. CNXH thế giới và phong trào công nhân quốc tế gặp nhiều khó khăn, cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc trên phạm vi thế giới đang diễn ra gay

gắt; các thế lực thù địch đang tìm cách tấn công, phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Bối cảnh đó đang đặt đất nước ta trước những thời cơ và nguy cơ thách thức mới, đòi hỏi Đảng ta hơn bao giờ hết phải thật sự vững vàng về chính trị tư tưởng, thống nhất về ý chí hành động, trong sạch về đạo đức lối sống, chặt chẽ về tổ chức và cán bộ.

Trên cơ sở kiên định, vận dụng, sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, chúng ta cần phải đẩy mạnh việc nghiên cứu học tập, quán triệt và phổ biến rộng rãi tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc xây dựng phẩm chất đạo đức con người trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước, là một bộ phận rất quan trọng không thể thiếu được trong từng giai đoạn cách mạng.

Con người được đào tạo có học vấn thi kỹ năng đóng góp sẽ nhiều hơn cho sự phát triển KT-XH của đất nước.

Con người có nhận thức và hiểu biết đầy đủ về chủ trương của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước và tự giác thực hiện thì sẽ góp phần quan trọng giữ vững chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Hiện nay, trình độ chuyên

*Xem tiếp trang 31*



Cô, trò

Hòa trong sự phát triển chung của ngành giáo dục tỉnh nhà, giáo dục huyện Ba Tri cũng có nhiều đổi mới. Huyện có nhiều trường đã đạt chuẩn quốc gia và còn một số trường khác đang đề nghị tỉnh công nhận đạt chuẩn. Hầu hết cán bộ quản lý nhà trường và giáo viên đều đạt chuẩn và nhiều người trên chuẩn đào tạo. Học sinh được học tập trong các trường lớp khang trang, sạch đẹp. Tại thị trấn, có các lớp học bán trú và nhiều trường có dạy 2 buổi/ngày cho học sinh.

Tôi ngạc nhiên hết sức trước sự thay đổi lớn của xã Tân Hưng, một xã xa xôi nhất huyện. Tại đây, trước kia, đa số các phòng học đều xuống cấp nặng; có phòng xiêu vẹo, mưa dột, gió lùa... Bây giờ, tại xã đã có một ngôi trường kiên cố hai tầng mới



Phát biểu

## Một chút suy nghĩ về việc trồng người

Lê Thị Bạch Lưu  
(Hội CGC huyện Ba Tri)

xây. Sân trường, cổng trường, hàng rào đều rất đẹp mắt. Trường học ở đây đã đạt chuẩn quốc gia và xã cũng đạt được xã văn hóa.

Ngoài xã Tân Hưng, nhiều xã khác trước đây trường học xuống cấp nặng, nay đã được xây mới rất đẹp như Mỹ Thạnh, Mỹ Nhơn, Mỹ Hòa, Vĩnh Hòa, An Đức...

Tôi rất vui trước sự phát triển mạnh về cơ sở vật chất của huyện nhà và mong muốn chất lượng đào tạo của các trường cũng được nâng lên vững chắc như thế. Nhưng có lẽ tôi chưa thật sự yên tâm vì dư luận xã hội và xung quanh tôi còn nhiều ý kiến nhận xét chưa tốt về hiệu quả đào tạo của nhà trường hiện nay.

Tình hình học sinh chưa biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống còn phổ biến. Tôi xin nêu một vài ví dụ như:

-Khi học xong lớp Ba, môn Tiếng Việt, các em đã được học viết đơn, viết thư (đơn giản), biết cách tổ chức một buổi họp tổ, biết cách chào hỏi người lớn, biết cách tự giới thiệu mình...

-Khi học hết bậc Tiểu học, các

em thực hiện thành thạo bốn phép tính, biết ước lượng độ dài, cân nặng... Học sinh còn học cách phòng, chống bệnh tật, tai nạn... Các kiến thức này được củng cố thêm ở các lớp khác để các em nắm vững hơn.

Thế nhưng, khi cần thiết phải viết đơn (như đơn xin nghỉ học), hay khi phải viết một bức thư cho người thân, khi phải tự giới thiệu mình... Có mấy em làm được tốt? Làm đơn, viết thư thì không biết cách trình bày. Khi giới thiệu mình thì lúng túng. Khi thực hành tính toán, một số học sinh bậc Trung học chỉ thích sử dụng máy tính, dù là một phép tính đơn giản, vì sợ tính sai và chưa thành thạo. Thình thoảng, lại có tin học sinh bị chết đuối do nhảy xuống nước để cứu bạn, không biết gọi người lớn đến cứu...

Từ những thực tế trên, tôi nghĩ có lẽ do giáo viên Tiểu học phải dạy nhiều môn trong một buổi nên có ít thời gian để rèn luyện các kỹ năng. Để đạt được yêu cầu của tiết dạy, giáo viên ngoài việc cung cấp kiến thức còn phải quan tâm đến việc rèn luyện các kỹ năng cần thiết như

nghe, đọc, nói, viết, tính toán, giao tiếp, phòng bệnh cho học sinh một cách thành thạo vì học sinh học để biết, để thực hành khi cần trong cuộc sống, chứ không phải để trả bài cho giáo viên hay để lấy điểm khi kiểm tra.

Tôi cho rằng việc nhà trường tổ chức dạy ngày 2 buổi là điều kiện rất thuận lợi để giáo viên vừa củng cố kiến thức mới vừa rèn luyện kỹ năng thực hành cho học sinh. Nếu Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo và quản lý tốt việc dạy buổi thứ hai của giáo viên thì chắc chắn hiệu quả đào tạo của nhà trường sẽ được nâng lên.

Dù còn công tác hay đã nghỉ hưu, những người công tác trong ngành giáo dục đều muốn học sinh mình sau khi ra trường sẽ là những công dân có đạo đức tốt, có trình độ văn hóa, có kỹ năng sống tốt để hòa nhập với cộng đồng.

Vì vậy, giáo viên chúng ta ngoài việc học tập để nâng cao tay nghề còn phải có cái tâm trong sáng đối với nghề nghiệp, hết lòng với học sinh để ngày càng làm tốt hơn nghĩa vụ trồng người của mình.

Hàng năm, sau Tết Nguyên Đán, Hội CGC tỉnh Bến Tre thường có tổ chức chuyến tham quan cho các hội viên trong tỉnh. Sau chuyến đi thăm Hà Tiên năm 2011, năm 2012, Hội tổ chức đi tham quan tỉnh Bình Thuận trong 2 ngày 18 và 19/12/2012. Đoàn tham quan hợp đồng 2 xe với Cty Du lịch Sao Việt, tổng số người tham gia là 70 (trong đó hội viên chính thức đi là 46 và thân nhân là 24).

-Ngày 18 tháng 2 năm 2012:

Đoàn đi khởi hành lúc 4h30. Xe có đoàn Thành hội đón đoàn của huyện Châu Thành trước UBND huyện. Đoàn Bình



*Bên tượng đài Bác*

## Ghi nhận từ một chuyến tham quan

*Nguyễn Đông Âu  
(UVTT Tỉnh hội)*

Đại đón các đoàn còn lại ở ngã tư An Khánh. Để có điều kiện cho các hội viên tham quan đường hầm Thủ Thiêm vừa khánh thành trước đó 3 tháng, phụ trách đoàn đề xuất với hướng dẫn chuyên hướng đi, thay vì đi quốc lộ 1A, sang tuyến xa lộ Đông Tây sang xa lộ Hà Nội, xuyên hầm.

Đến Dầu Giây, đoàn dùng điểm tâm sáng rồi tiếp tục lên đường. Hơn hai tiếng đồng hồ, đoàn đến điểm tham quan đầu tiên là khu du lịch núi Tà Cú, cách Phan Thiết khoảng 40km. Đây là một thắng cảnh nổi tiếng của tỉnh Bình Thuận. Đoàn đi cáp treo qua núi, đi bộ thêm quãng đường khoảng 300m, trèo dốc với 152 bậc thang đến chùa Linh Sơn trường thọ. Bốn năm trước, khi đến thăm điểm du lịch này, Linh Sơn tự là một ngôi chùa nhỏ, cũ kỹ. Lần trở lại hôm nay, chùa được xây cất lại bề thế, to đẹp, nằm khuất trên một triền núi, nhìn ra một thung lũng rộng, cây xanh

đẹp mắt. Từ chùa Linh Sơn, còn phải trèo thêm một dốc núi hơn 250 bậc thang quanh co giữa những tảng cổ thụ mát rượi, đến chiêm ngưỡng tượng Phật nằm dài 49m. Đây là tượng Phật nằm dài nhất Đông Nam Á. Đến 13h30, đoàn dùng cơm trưa tại trạm cáp treo dưới chân núi Tà Cú.

Dùng cơm trưa xong, đoàn tiếp tục lên đường lúc 14h30. Về đến Phan Thiết lúc 15h30, không dừng chân ở khách sạn, đoàn đến tháp Poshanur. Đây là một quần thể tháp có tuổi đời nghìn năm, được xây dựng bởi tộc người Chăm nằm trên một đỉnh đồi cao, cạnh bên có lầu Ông Hoàng được xây dựng từ thời Pháp thuộc. Cả hai di tích này có một mặt hướng về biển đông rất nên thơ. Được thăm di tích, lòng cảm thấy buồn vì sự hoang phế của nó theo thời gian.

Rời quần thể tháp Poshanur và lầu ông Hoàng, đoàn tiếp tục

sang Hòn Rơm (mũi Né). Gần 17h chiều mà không khí ở bãi biển rất náo nhiệt. Du khách, người lớn, trẻ nhỏ, cả dân địa phương cũng vui đùa tắm biển. Số người không xuống biển, ngồi trên các quán dọc ven biển, thưởng thức hải sản, ngắm biển; một số đi mua sắm đồ lưu niệm ở các kiosque. Hơn một tiếng ở Hòn Rơm, đoàn trở về Phan Thiết. Trên đường về, đoàn ghé thăm đồi cát. Nhìn từ chân lên đỉnh đồi, thấy con người thật quá nhỏ bé trước thiên nhiên. Rời đồi cát, trên xa lộ thênh thang từ Hòn Rơm về Phan Thiết, đoàn ghé một cơ sở làm nước mắm nổi tiếng, tự do lựa chọn, mua quà đặc sản để kỷ niệm cho chuyến đi. Về đến khách sạn lúc 20h, nhận phòng nghỉ, dùng cơm chiều tại khách sạn lúc 20h30. Được hỏi cảm nghĩ sau một ngày ngồi xe vất vả, tâm trạng các thành viên đều vui vẻ, hồ hởi.

-Ngày 19 tháng 2 năm 2012:

# HỘI CỰU GIÁO CHỨC

## với các hoạt động vui chơi, giải trí

Thanh Hưng

(CT Hội CGC Thạnh Ngãi)

Bất cứ một tổ chức nào nếu không hoạt động hay hoạt động cầm chừng đều có thể xem như là một tổ chức “chết”. Hội CGG cũng vậy! Là Hội của những thầy cô giáo từng tham gia công tác giáo dục, qui tụ những người phần đông có tuổi tác cao, cái tuổi cuối thu vào đông của cuộc đời mà một nhà triết học người Pháp đã ví bốn giai đoạn của đời người tương ứng với bốn mùa của một năm.

Mùa thu đã buồn, mùa đông sẽ lạnh lẽo, nếu im lìm, không vận động sẽ càng âm đạm hơn! Theo Chu Dung Cơ, một triết gia phương đông nói về tuổi già: “...quãng đời còn lại càng ngắn thì càng phải làm cho nó phong phú.. Người già phải thay đổi quan niệm cũ đi, hãy chia tay với “Ông sư khổ hạnh”, hãy làm “Con chim bay lượn”. Cần ăn thì ăn, cần mặc thì mặc, cần chơi thì chơi, luôn luôn nâng cao chất lượng cuộc sống, hưởng thụ

những thành quả công nghệ cao, đó mới là ý nghĩa sống của tuổi già!”.

Hội CGC với chức năng nhiệm vụ, mục tiêu hoạt động hãy giúp các thầy cô có tuổi tác đã cao vực dậy cuộc sống, tham gia vào các hoạt động vui chơi, giải trí có ích cho cơ thể; qua việc vận động nhẹ nhàng có lợi cho việc duy trì và tăng cường sức khỏe để kéo dài tuổi thọ, vui sống bên cháu con! Cụ thể ở từng Hội cơ sở sắp xếp để thầy cô tham gia sinh hoạt ở các tụ điểm theo khả năng sở thích, trong đó có các nhóm cờ tướng, nhóm thể dục dưỡng sinh, nhóm sinh vật cảnh, nhóm thơ văn, nhóm đàn ca tài tử, nhóm các trò chơi thể thao (bóng bàn, cầu lông, bóng chày...) và những nhóm giải trí lành mạnh khác.

Cứ có từ hai hoặc ba người trở lên thành lập một nhóm, địa điểm quy tụ sao cho gần nhà quý thầy cô để bước đầu tiện việc đi

lại giao lưu. Nên bầu ra nhóm trưởng để thống nhất lịch hoạt động, có thể hàng tuần, nửa tháng hay mỗi tháng, làm sao cho hoạt động vui, sống động để có dịp uống trà trò chuyện thi đấu, học hỏi với nhau...

Từ các nhóm trò chơi theo năng khiếu trên đây ở Hội cơ sở, đề tiến tới hình thành câu lạc bộ cờ tướng, sinh vật cảnh, thể dục dưỡng sinh, hội thơ, đàn ca tài tử, các trò chơi qua các đội thể thao ở Huyện hội.

Lúc đầu, các hoạt động của nhóm trò chơi giải trí còn đơn sơ, nhưng qua thời gian vận động, rủ nhau tham gia hữu ích, chắc rằng các nhóm sinh hoạt năng khiếu sẽ phong phú, đông về số lượng và chất lượng sẽ nâng cao, góp phần để hoạt động của Hội CGC là Hội của những người có tuổi tác cao nhưng hoạt động của Hội luôn sống động, không già vậy!

Hồi sức sau một đêm ngủ, cả đoàn ăn sáng, trả phòng và tiếp tục cuộc hành trình. Hai điểm đến thăm sáng ngày 19/3 là Trường Dục Thanh và Dinh Vạn thủy tú.

Nằm trên bờ sông Cà Ty giữa lòng thành phố Phan Thiết, trường Dục Thanh, nơi nhà giáo Nguyễn Tất Thành dừng chân dạy học trước khi lên đường tìm đường cứu nước năm 1911. Các di tích từ phòng học, bàn ghế, cây cảnh quanh trường vẫn còn nguyên vẹn khiến cho các thành viên trong đoàn xúc động. Trước trường, có nhà bảo tàng rất to, trong đó lưu giữ hiện vật quý về

cuộc đời hoạt động của Bác Hồ. Rời trường Dục Thanh và nhà bảo tàng, đoàn đến tham quan Dinh Vạn thủy tú, nơi trưng bày bộ xương cá voi lớn nhất Đông Nam Á, dài 29m. Đây là bộ xương hoàn chỉnh, được thực tế trông thấy, ta mới cảm nhận được sự to lớn của loài thủy tộc to nhất của biển, trong quá khứ đã cứu nhiều ngư dân trong lúc giông bão nên được dân vùng biển thờ kính rất trang trọng: Ông Nam Hải.

Rời Dinh Vạn thủy tú, đoàn tập trung trở về Bến Tre, trên đường dừng ở Dầu Giây dùng cơm trưa. Về đến Bến Tre lúc 17h

đúng như kế hoạch thời gian.

Cảm nghĩ chung của cả Đoàn là rất vui, rất phấn khởi; qua chuyến đi, hội viên và gia đình có dịp gặp nhau thăm hỏi, biết thêm được sự giàu đẹp của quê hương đất nước. Riêng bản thân tôi thì rất mừng vì thấy sau bốn năm trở lại thăm Phan Thiết lần này, nhiều chuyển biến rất tích cực được thể hiện như công trình bờ kè của bãi biển hàng dương nay thành công viên rộng, sạch đẹp, đường xa lộ từ thành phố ra Hòn Rơm được xây dựng mới, rộng rãi và nhiều công trình khác. Đó là tín hiệu vui cho một thành phố du lịch biển.

# Hoạt động Nhóm Thơ Hội CGC Thạnh Phú

Vũ Nguyên

Từ nhiệm kỳ II, Hội CGC Thạnh Phú bắt đầu sôi nổi các hoạt động về đời sống tinh thần, đặc biệt là Nhóm Thơ của Huyện hội. Sau một tác phẩm “trình làng” ở Bản tin số 3 của Hội CGC tỉnh, Nhóm Thơ dự Ngày Hội Nguyên tiêu năm 2012 của tỉnh Bến Tre tại đình Phú Tự - Bạch Mai và tham gia sáng tác, diễn ngâm chủ đề Biển-Đảo Trường Sa. Đồng chí Nguyễn Thị Điện, PCT Hội CGC Thạnh Phú, bút danh Dạ Thu, đã sáng tác và dự

ngâm bài “Huyền thoại Bến” trong ngày Hội Nguyên tiêu năm 2012.

Sau đó, ngày 19-5-2012, tại huyện Thạnh Phú, đã diễn ra buổi lễ ra mắt CLB Thơ Tao Đàn Phương Nam, chi nhánh huyện Thạnh Phú. Sự việc này nhằm mục đích đáp ứng nguyện vọng yêu thích của các bạn thơ, tạo sân

chơi thực sự bổ ích, mang lại niềm vui cho người có tuổi và giới trẻ yêu thích.

Chi nhánh CLB Thơ Tao Đàn Phương Nam tại Thạnh Phú bước đầu có 26 thành viên, bầu bà Nguyễn Thị Điện, bút danh Dạ Thu, làm Chủ tịch CLB.



Thi hữu Ngày Thơ Việt Nam

## Vườn cây... Đời người

Sen Quý  
(Hội CGC Ba Tri)

Tuổi thơ tôi đã gắn liền với một vườn cây – vườn cây do nhiều đời của gia đình tôi để lại. Tôi yêu quý vườn cây này vì nó và tôi đã có biết bao kỷ niệm...

Vườn cây của tôi không rộng nhưng ở đây có rất nhiều loại cây ăn trái như là ổi, mận, xoài, dứa, nhãn, đào và còn nhiều cây nữa. Vào những ngày nghỉ, tôi và các bạn thường đến hái trái cây. Có lần tôi trèo cây ổi thì bị té do gãy cành, nhưng không sao... vì khi té xuống tôi đã vướng vào một cành mận khác. Sau lần đó, tôi cảm thấy khi tôi gặp nguy hiểm thì cây cối xung quanh sẽ giúp đỡ tôi. Cũng có một lần, tôi bị bà ngoại rầy oan nên tôi đã khóc, chạy tót ra vườn dựa vào gốc dứa, khi ngồi đó thì có gió thổi nhẹ làm tàu dứa sà vào tôi, những cây khác thì rung lá. Lúc đó, tôi có cảm giác như người bạn dứa đang vỗ về tôi và những cây xung quanh đang khóc với tôi. Tôi thấy vui vẻ trở lại và tiếp tục sinh hoạt bình thường.

Sau đó vài tháng... một đêm mưa to gió lớn,

gió thổi mạnh ầm ầm khiến tôi khó ngủ. Sáng hôm sau, tôi ra vườn kiểm tra cây cối. Tôi bàng hoàng khi thấy cây gòn tróc gốc và đã chết. Chợt nhớ lại ngày xưa, có những lần tôi ra cây gòn lấy mũ gòn về ăn, lòng càng buồn hơn...

Tối hôm đó, tôi đã suy nghĩ: mình phải biết quý trọng những người mình yêu thương vì họ có thể sẽ ra đi bất cứ lúc nào (bà ngoại tôi là một nhà giáo đã qua đời năm tôi học lớp bốn).

Những chuyện đó qua đi thì mùa Xuân đã đến. Cây mai vàng trước nhà ra hoa rực rỡ, đón chào một năm mới hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

(Ghi lại bài văn của con  
Nguyễn Nguyên Cường, năm học lớp 7)



Quê Ngoại

# Một niềm vui

**Đặng Thị Ngọc Anh**  
(UV BCH Chi hội CGC Khối Sư phạm)

Như một cơ duyên, khi tôi vừa nghỉ hưu, có một mạnh thường quân mời tôi cùng tham gia vào một tổ chức từ thiện trong một chuyến đi cúng dường ở chùa Vạn Phước để giúp đỡ cho các gia đình bị nhiễm chất độc màu da cam. Đến nơi, chúng tôi được trụ trì chùa giới thiệu cho một cán bộ của xã, hướng dẫn chúng tôi đến từng nhà để thăm và phát quà.

Lê Tư là tên đồng chí cán bộ phụ trách Hội Chữ thập đỏ của xã Quới Sơn. Ông hướng dẫn chúng tôi đến từng gia đình và giải thích một cách am tường hoàn cảnh của mỗi nạn nhân, hết sức đáng thương vì hầu hết họ không được tinh tảo.

Nhìn vẻ mặt ngờ nghệch của một bé trai thiếu năng trí tuệ,



*Đoàn thăm nạn nhân chất độc da cam huyện Châu Thành*

luôn vỗ tay, miệng nói ê a không thành lời khi thấy đoàn chúng tôi đến. Ông Lê Tư nói: “Nó vui lắm đó. Hai cha con sống trong ngôi nhà tạm bợ, người cha chạy xe ôm nhưng lúc nào cũng nơm nớp lo cho con ở nhà, sợ con bỏ đi chơi bị té mương...”

Mọi người hết sức buồn. Có người đã cho tiền thêm vào gói quà. Có những em không tự đi đứng được, kê cả việc tự ăn uống, chỉ nằm với cái nhìn vô cảm, mặc cho những cơn co giật hành hạ như bị động kinh. Các em phải luôn có

người ẵm bồng khi di chuyển. Các em rất hồn nhiên, không biết gì đến nỗi đau cho số phận. Một bé gái có gương mặt đẹp như thiên thần, mọi người nhìn em mà băng khuâng. Giá không có chiến tranh, không có chất độc màu da cam, lớn lên em sẽ trở thành một cô gái vô cùng xinh đẹp!

Một số em bị tật không ảnh hưởng đến ngôn ngữ, rất hào hứng hát hò phục vụ cho đoàn một cách hồn nhiên, làm cho mọi người buồn ngủ, rơi nước mắt.

Mỗi hoàn cảnh, mỗi số phận. Chiến tranh đã đi qua, di chứng còn ở lại. Chúng tôi bỗng thấy mình quá hạnh phúc, quá may mắn, và tự nghĩ nhất định phải làm cái gì đó để sẻ chia, để giúp đỡ những mảnh đời đau khổ đó.

Với số tiền, quà vận động được còn ít ỏi, nhưng mỗi năm hai lần, chúng tôi kết hợp với nhà chùa, về đây vào tháng 8 (kỷ niệm ngày chất độc màu da cam) và cuối năm, với mỗi phần quà từ 250 đến 300 ngàn đồng, hỗ trợ một phần cho bà con đón tết.

Mong rằng có rất nhiều tấm lòng từ thiện cùng chung tay, giúp đỡ nhiều hơn để bà con bớt khổ.

Một niềm vui thật ấm áp len nhẹ trong tôi.

*Tiếp theo trang 26*

## Đạo đức ...

môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp của người dân còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới; còn nhiều người chưa tiếp cận thông tin, thiếu hiểu biết về pháp luật, chính sách nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Ngoài ra, hiện nay, một số giá trị truyền thống tốt đẹp có phần mai một, lối sống thực dụng có xu hướng phát triển trong xã hội.

Vì thế, cá nhân con người

phải tham gia tích cực vào các đợt học tập của Đảng, của Nhà nước, đặc biệt là học tập đạo đức cách mạng để bồi dưỡng kiến thức, nhân cách nhằm áp dụng được kiến thức và nhân cách của mình có hiệu quả trong lao động và sáng tạo trong lao động để có mức thu nhập cao, tạo cuộc sống tốt; trong gia đình không có con bỏ học, luôn hòa thuận, thương yêu, quan tâm giúp đỡ nhau và có mối quan hệ tốt với cộng đồng, tương trợ giúp đỡ người khó khăn. Đây chính là sự cần thiết của đạo đức cách mạng trong cuộc sống của mỗi con người.

*(Nhân dịp học tập tư tưởng Hồ Chí Minh năm 2012)*



*Thầy, trò cao niên  
tại Lễ đón nhận  
di tích lịch sử văn hóa  
Trường Trung học  
tư thực Bình Hoà*

## SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC TƯ THỰC BÌNH HÒA

*(Mừng ngày Trường Trung học tư thực Bình Hoà đón nhận  
"Bảng công nhận di tích lịch sử văn hóa" cấp tỉnh 4-3-2012)*

**Phạm Thị Cẩm**  
*(Hội CGC Giồng Trôm)*

Đầu năm 1955, Huyện ủy Ba Tri chỉ đạo Chi bộ Bình Hoà thành lập Trường Trung học tư Thực, lấy tên Trường Trung học tư thực Bình Hoà (THTTBH) với hai mục đích:

- Tạo thể hợp pháp cho một số đảng viên, giáo chức hoạt động.

- Tập hợp con em cán bộ đảng viên và quần chúng tốt trong khu vực, vừa dạy văn hóa vừa đào tạo lớp thanh niên kế thừa cho cách mạng. Lúc bấy giờ, thị trấn Giồng Trôm còn thuộc xã Bình Hoà và xã Bình Hoà thuộc huyện Ba Tri.

Chi bộ Bình Hoà tiếp thu sự chỉ đạo của Huyện ủy Ba Tri và cử hai đồng chí Lê Văn Nhậm (chi ủy viên phụ trách Trí vận) và đồng chí Châu Hóa Liêm (đảng viên) nhận nhiệm vụ thành lập trường.

Sau thời gian ngắn tiến hành vận động, đồng chí Lê Văn Nhậm và Châu Hóa Liêm đã được nhiều trí thức nhân sĩ tại Giồng Trôm và các nơi ủng hộ nhiệt tình tiền của và hợp tác hoạt động. Từ đó, đồng chí Lê Văn Nhậm tổ chức ra Ban sáng lập Trường THTTBH, gồm các ông:

1. Ông Lâm Văn Cờ, giáo viên

hưu trí, quê ở xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, đã từng đi du học ở Pháp, ủng hộ tiền để xây dựng trường.

2. Ông Tăng Văn Hi, giáo viên Trường Tiểu học Giồng Trôm, góp tiền xây dựng trường.

3. Ông Lê Văn Nhậm được gia đình bán 3 công đất vườn để góp tiền vào xây dựng trường.

4. Ông Nguyễn Văn Nguru, đốc học tại Bến Tre, hưu trí, đã tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Đông Dương, nhận lời làm Hiệu trưởng của trường (vì theo quy định của Bộ Quốc gia giáo dục Sài Gòn lúc bấy giờ, Hiệu trưởng của Trường Trung học tư thực phải có bằng sư phạm). Ông Lê Văn Nhậm làm Giám đốc và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của trường.

Phần lớn giáo viên của Trường THTTBH là đảng viên, cán bộ đã tham gia kháng chiến chống Pháp. Sau những năm dạy ở Trường THTTBH, số đông giáo viên này đều tham gia kháng chiến chống Mỹ. Có người đã giữ trọng trách ở các cơ quan từ TW Cúc đến các tỉnh, đã góp

phần xứng đáng vào công cuộc giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

Học sinh của Trường THTTBH hầu hết là con em gia đình cách mạng hoặc có quan hệ với cách mạng được học tập trong môi trường có sự lãnh đạo tốt của Đảng, phần lớn học sinh đều giác ngộ tham gia kháng chiến chống Mỹ. Hàng chục học sinh của trường đã hy sinh hoặc hy sinh một phần thân thể trên chiến trường. Đến nay, nhiều học sinh của Trường Bình Hoà đã và đang giữ nhiều nhiệm vụ quan trọng trong Đảng và Chính phủ, trong các cơ quan lãnh đạo của tỉnh, huyện, xã tại Bến Tre và nhiều tỉnh, thành cả nước.

Trường THTTBH là một địa chỉ đỏ, là nơi đào tạo nên một đội ngũ cán bộ cách mạng có nhiệt tình cách mạng, có năng lực hoạt động trên nhiều lĩnh vực. Tuy hoạt động trong thời gian có 4 năm (1955 đến 4-3-1959), bị địch khủng bố đóng cửa, nhưng Trường THTTBH đã ghi một dấu son trong lịch sử giáo dục cách mạng.

# **NGƯỜI THẦY GIÁO TẬN TÂM VỚI NGHỀ VÀ CÓ NHIỀU ĐÓNG GÓP CHO CÔNG TÁC XÃ HỘI, TỪ THIỆN**

*Trần Ngọc Diệp*

*(P. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Phường 3)*

Qua tìm hiểu, tôi được biết một giáo viên tận tâm với nghề và có nhiều đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện, là một tấm gương điển hình trong việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” mà Ban chỉ đạo thực hiện Chi thị 06-TW khởi xướng từ năm 2006, rất xứng đáng được nêu lên nhân kỷ niệm 122 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2012) – vị anh hùng giải phóng dân tộc, một danh nhân văn hóa thế giới. Đó là thầy giáo về hưu Lê Minh Tâm, sinh năm 1953, hiện cư trú tại Tổ NDTQ số 29, Khu phố 3, Phường 3.

Thầy giáo Lê Minh Tâm sinh ra tại một làng quê nghèo khó: xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến

Tre. Thầy được cha mẹ tạo điều kiện cho ăn học và thi đỗ tú tài năm 1972, sau đó thầy học sư phạm và ra trường năm 1976. Trải qua nhiều lần chuyển trường và điếm dừng chân cuối cùng là Trường THPT chuyên Bến Tre, phụ trách môn Tiếng Anh.

Ngoài nhiệm vụ giảng dạy Tiếng Anh ở trường, thầy còn được Ban Giám hiệu phân công làm tổ trưởng tổ Ngoại ngữ, và được tập thể tín nhiệm bầu vào Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở với chức danh Chủ tịch CDCS hai nhiệm kỳ. Dù ở cương vị nào, thầy cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Trong quãng thời gian dạy học, thầy Tâm có 11 sáng kiến kinh nghiệm trong công tác chuyên môn giảng dạy, trong đó

có 01 đạt giải nhì và 01 đạt giải C của Hội đồng Khoa học tỉnh.

- Về học sinh giỏi, thầy tham gia dạy bồi dưỡng đạt: 126 học sinh giỏi cấp tỉnh, 26 cấp khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và 63 cấp quốc gia.

- Do có nhiều cống hiến cho ngành Giáo dục trong suốt quá trình công tác, thầy Tâm đã nhận được nhiều bằng khen như: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh Bến Tre; Danh hiệu Nhà giáo ưu tú năm 2002; Huân chương Lao động hạng III, năm 2005...

Do sức khỏe và để có điều kiện trị bệnh, năm 2007 thầy xin nghỉ hưu. Sau một năm nghỉ dưỡng bệnh, thầy lại tiếp tục cái nghiệp mà thầy đã từng yêu mến: dạy kèm, dạy bồi dưỡng và làm công tác xã hội-từ thiện. Thật ra, trước đó, thầy đã giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn nơi mái trường thầy giảng dạy như:

+ Hỗ trợ 02 xuất tiền ăn cho học sinh nội trú có hoàn cảnh khó khăn trong 3 năm học tại trường (THPT chuyên Bến Tre).

+ Hàng năm, học sinh ở các huyện có nhu cầu luyện thi ngắn hạn vào trường chuyên, lớp 10, môn Tiếng Anh, thầy dạy mà không nhận thù lao dù không hề quen biết các em.

+ Hàng tháng, thầy Tâm còn dành một phần lương hưu và



*Xem tiếp trang 38*

Ròng rã suốt ba mươi lăm năm sống gắn bó, thủy chung bên cạnh tổ ấm thứ hai của mình, đã in đậm trong lòng tôi biết bao kỷ niệm thật tuyệt vời và cũng thật là hạnh phúc! Nơi đây, tôi đã cống hiến hết mình để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Nghĩ đến ngày phải rời xa những khuôn mặt ngây thơ bé bỏng, mái trường và cả bạn bè, lòng tôi thấm thiết nỗi buồn da diết không nguôi. Nhưng thời gian lúc nào cũng vẫn giữ duy nhất có hai chữ “vô tình” thôi, đã tiếp tục trôi qua, trôi đi mãi...

Năm tháng đã ngày càng đong đầy tuổi đời của tôi, tôi đã tròn tuổi phải về hưu thôi! Ngày cầm trong tay quyết định nghỉ hưu, tim tôi như có một bàn tay vô hình bóp thắt lại. Cảm giác hụt hẫng, chơi vơi và những dòng nước mắt tự nhiên rơi xuống dù rằng tôi vẫn cố kìm nén. Từ giờ trở đi, tôi đã phải vĩnh viễn xa rời bục giảng thân yêu, mái trường ngời đóa cũ kỹ, những khuôn mặt hồn nhiên thật dễ thương. Ôi! Cảnh chia ly sao mà buồn vậy, khắc sâu trong lòng tôi niềm nuối tiếc không nguôi.

Thần thờ bước những bước chân rời rã quay về tổ ấm thứ nhất của mình, trong tim óc tôi lúc bấy giờ chỉ có một câu hỏi duy nhất là ngoài thời gian lo toan việc nhà, tôi sẽ phải làm gì đây trong những tháng ngày còn lại của tuổi về chiều này? Tôi đã được đọc khá nhiều các mẫu chuyện về cuộc đời của Bác kính yêu, những tấm gương đạo đức cao đẹp của Bác. Tôi đã xem rằng đó là những khuôn vàng thước

ngọc giúp tôi trong rèn luyện đạo đức của người giáo viên nhân dân. Cùng lúc ấy, địa phương tôi đang phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thế là tôi đã tìm ra đáp án cho những công việc sẽ làm trong những ngày sắp tới của mình rồi!

Dinh dưỡng và cộng tác viên Dân số và hiểu rằng đây cũng là công tác xã hội. Trong những buổi thực hành Dinh dưỡng, tôi đã phổ biến cho các bà mẹ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ những kỹ thuật chế biến bữa ăn dinh dưỡng đủ 4 nhóm thực phẩm rất cần cho trẻ dù rằng với những thực

## LỜI TÂM SỰ CỦA MỘT CỰU GIÁO CHỨC

*Nhan Thị Kim Lang*  
(CGC xã Vĩnh Hòa-Ba Tri)

Một thoáng ngỡ ngàng trong ngày đầu tiên tham gia vào vị trí Ban Cán sự nòng cốt trong Chi hội ấp của đoàn thể phụ nữ. Tôi như cánh chim xòe rộng đôi cánh bay vào Tổ Nhân dân tự quản, là một thành viên trong Ban Lãnh đạo tổ. Dù biết rằng làm hai nhiệm vụ trên chỉ là công tác xã hội, không có chế độ chính sách gì, tôi luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Không chút ngần ngại hay do dự gì cả, khi Trạm Y tế cần đưa tôi đi tham dự nhiều buổi tập huấn về Dinh dưỡng và Dân số. Tôi đã hiểu biết thêm nhiều kiến thức mới lạ và nắm rõ những mục tiêu và tầm quan trọng của các chương trình này. Thật là thú vị làm sao khi tôi lãnh thêm tiếp hai nhiệm vụ nữa là: cộng tác viên

phẩm rẻ tiền sẵn có của địa phương; tích cực hỗ trợ cùng Trạm Y tế đẩy mạnh chiến dịch phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ, cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ từ lúc sơ sinh đến khi trẻ 3 tuổi; kết hợp cùng địa phương ra sức tuyên truyền và xây dựng mô hình gia đình văn hóa dừng lại ở 2 con, no ấm, hạnh phúc, tiến bộ và bền vững, thế hệ trẻ khỏe mạnh, chăm ngoan học tập, vận động trẻ có nguy cơ bỏ học trở lại trường.

Giờ đây, tôi đã được tiếp cận và gần gũi với nhiều đối tượng, nhiều thành phần với mức sống khác nhau, từ những đứa trẻ mới sinh đến 6 tuổi, các cặp vợ chồng lam lũ chí thú làm ăn, quanh năm “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”. Những mái ấm gia đình hạnh phúc đang được hình thành và



ngày càng được nhân rộng ra, tình trạng trẻ suy dinh dưỡng gần như đã dứt điểm hẳn rồi. Bên cạnh những hoàn cảnh thương tâm đau khổ, đầy bất hạnh, tôi đã đến và chia sẻ cùng họ bớt phần nào nỗi bất hạnh ấy. Cơ duyên lại đưa đến cho tôi tham gia thêm một chương trình nữa vì ý nghĩa quá cao đẹp của chương trình. Đó là “cộng tác viên phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng” (CTV PHCNDVCĐ) để giúp đỡ người khuyết tật này. Cách tập luyện với những bài tập vật lý trị liệu rất là hiệu quả cho các đối tượng: bệnh nhân bị tai biến mạch máu não liệt nửa người, trẻ khuyết tật câm, điếc, đần độn... Thế là tôi đã nhận thêm nhiệm vụ thứ năm này, sau khi mãn khóa tập huấn, đó là CTV PHCNDVCĐ. Những bệnh nhân này gặp rất nhiều khó khăn trong vận động, nhất là trẻ khuyết tật bị chứng đần độn, thật rất thương tâm. Trong khi đến với các người khuyết tật này, tôi đã không sao ngăn được nỗi thương xót về em Toàn. Năm nay, em đã được 16 tuổi rồi, thế mà vẫn thấp còi như trẻ 7, 8 tuổi mà

thôi, ngây ngô không nói được rõ tiếng, không biết biểu lộ cảm xúc. Thế mà, những lần tôi đến nhà để trao cho em phần sữa của Trạm Y tế tặng em, em nắm tay tôi dắt vào nhà, giơ tay chỉ mà nói những gì ngay cả mẹ em cũng không hiểu được. Em lấy giấy và viết để khoe tôi chữ a, o... mà tôi đã từng dạy em. Nhìn em khòm lưng cầm viết, nước dãi chảy dài trên trang giấy, cũng như bao trẻ em khác, sao em phải gánh chịu nỗi bất hạnh quá như vậy?

Công việc của tôi lúc này khá bận rộn. Để hoàn thành tốt tất cả những nhiệm vụ của người cộng tác viên, tôi phải lập cho mình thời gian biểu hàng ngày. Trong những đợt truyền thông các chiến dịch, có những lúc tôi phải dậy từ lúc 4 giờ sáng để sắp xếp chuẩn bị trước việc nhà. Nổi vất vả, mệt nhọc cũng có khá nhiều nhưng thật nhỏ bé so với niềm vui, nên hiện nay lòng tôi lúc nào cũng vẫn tràn ngập niềm phơi phới, niềm hạnh phúc cũng trào dâng. Nổi nhớ về trường lớp đã vui dần theo thời gian. Giờ đây, những dịp

về thăm lại trường xưa, cũng còn một số bạn bè niềm nở đón tôi, cùng nhau huyền thuyên tâm sự. Nhưng bên cạnh đó, tôi cũng cảm nhận được sự lạnh nhạt của một số bạn cũ và bạn mới. Nhưng không sao đâu! Qui luật tự nhiên của xã hội mà! “Xa mặt thì cách lòng”. Lòng tôi cũng thật phẳng lặng, không tủi hờn gì cả vì bên cạnh tôi đã có rất nhiều đối tượng mới, những hoàn cảnh bất hạnh đang cần tôi góp phần nhỏ bé của mình để chia sẻ.

Chiều nay, ánh nắng vàng dần phai nhạt, chỉ còn chiều những tia nắng yếu ớt trải xuống cảnh vật xung quanh. Dắt chiếc xe đạp - người bạn thân thiết luôn đồng hành cùng tôi - đạp những vòng tròn nhỏ, thong thả đưa tôi đến với rất nhiều mái ấm gia đình hạnh phúc để thông báo và vận động họ đi khám sức khỏe định kỳ trong chiến dịch truyền thông sắp đến này. Tôi thầm cầu mong tôi giữ được sức khỏe như bây giờ thêm vài năm nữa, giảm bớt những hoàn cảnh thương tâm, bất hạnh của chúng sanh, để tôi tiếp tục làm tốt nhiệm vụ của mình.

Nếu như có kiếp lai sinh, tôi cũng sẽ chọn cho mình tiếp tục theo đuổi nghề giáo, để góp phần nhỏ bé của mình trong công cuộc xây dựng và cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Những lời dạy của Bác Hồ kính yêu, những tấm gương đạo đức cao quý của Bác luôn giúp tôi tu dưỡng hàng ngày để rèn luyện đạo đức của mình, để xứng đáng là nhà giáo chân chính.

Trưa nay, xin được số điện thoại của thầy cũ, tôi nôn nóng mau về nhà để gọi cho Thầy. Hồi hộp làm sao! Không biết giọng Thầy giờ có như xưa không? Tín hiệu báo bên kia tiếng Thầy “A lô”. Tôi lật đật: “Dạ, thưa Thầy, Thầy có phải là thầy Quang không ạ?”. Tiếng Thầy có vẻ thảng thốt: “Vâng, đúng Quang đây”. Tôi mừng như reo lên, nhưng vẫn ấp úng: “Thưa Thầy,

túc. Vào thời đó, các thầy cô dạy bọn tôi phần lớn đều đến từ các miền khác nhau của đất nước: từ Thanh Hóa, Hà Tĩnh đến Nghệ An, thành phố Hồ Chí Minh... Từ miền Bắc, miền Trung xa xôi, các Thầy đã vào Nam để dạy chúng tôi. Nhiệt huyết ấy không hiểu từ đâu mà có!

Điều khiến tôi nhớ mãi về người Thầy chủ nhiệm năm lớp

việc này việc kia. Ở lớp tôi khi ấy có hai cô bạn đều muốn phấn đấu làm bí thư, ý kiến mỗi người mỗi khác. Họ thường giận dỗi này nọ. Thầy biết chuyện gọi lên hòa giải. Cuối cùng, cả hai cũng bỏ qua cho nhau. Đến khi trường có tổ chức lao động như đi đốn mía, khiêng đất, Thầy đều hăm hờ đôn đốc chúng tôi. Đôi lúc tôi có cảm tưởng Thầy già đi trước tuổi dù khi ấy Thầy chưa đầy 30 tuổi.

Điều mà tôi rất tâm đắc ở thầy chủ nhiệm lúc bấy giờ là Thầy rất biết “sử dụng người” đúng việc. Thầy ưu tiên cho thế mạnh của mỗi bạn, nhất là ban cán sự lớp. Chị lớp trưởng Hiền Lương của tôi khi ấy là niềm tin của lớp chúng tôi. Dù về học tập chị không vượt trội hơn một vài bạn, thế nhưng không ai chê bai về lớp trưởng điều gì. Còn tôi, bấy giờ tôi được phân công làm cán sự bộ môn văn. Điều ấy khiến tôi luôn cố gắng động viên các bạn học tốt bộ môn mình. Nói chung, bọn tôi khi ấy rất thương thầy chủ nhiệm. Bí thư lớp tôi lúc nào cũng nói “Đề hỏi ý kiến Thầy”. Ở nhà, cha mẹ là trên hết. Còn ở trường, Thầy là số một. Đó là điều mà bọn chúng tôi ngày xưa vẫn luôn tâm niệm.

Tháng ba sắp hết, bọn tôi bắt đầu náo nức làm hồ sơ thi đại học. Thầy hỏi han chúng tôi, Thầy tư vấn cho từng bạn, Thầy khuyên đưa này, Thầy bảo đưa khác trong việc chọn trường. Có bạn ghi ước mơ thế này, sau khi được Thầy phân tích về năng lực và nhu cầu của ngành thì tự giác đổi nguyện vọng. Thực ra khi ấy, với chúng tôi, hiểu biết về nghề nghiệp là một vấn đề còn mới mẻ. Thầy chỉ định cho chúng tôi trong việc chọn ngành, chọn khối. Rồi đến khi

## Thầy chủ nhiệm lớp tôi

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

(GV Trường THPT Lê Anh Xuân)

em là Mỹ Hạnh, là học trò cũ của Thầy, quê ở Mỏ Cày. Thầy “À” một tiếng. Có lẽ bên kia đầu dây Thầy cũng mừng như tôi. Bởi đã hơn 25 năm rồi, có ai ngờ mình lại nghe một học trò nhắc đến tên. Học trò ấy lại là học trò ở một nơi mà mình đã từng gắn bó mà khó có thể quên – nơi miền Nam xa lơ xa lắc. Còn tôi, khi ấy tôi vui lắm, xúc động lắm. Tôi như nhớ lại trước mắt mình hình ảnh của Thầy chủ nhiệm lớp tôi ngày đó.

Sau những lời thăm hỏi ân cần, tôi được biết Thầy vẫn khỏe. Điều đó càng làm tôi thêm nhớ về Thầy.

Năm 1985, nghĩa là 25 năm trước đây, khi tôi học lớp 12 trường THPT Mỏ Cày, nay là trường THPT Chê Guê-va-ra, tôi đã được Thầy chủ nhiệm. Thầy tên Đinh Hữu Quang. Thầy dạy môn lịch sử. Những ký ức trước đây của tôi về Thầy đâu không nhớ nhiều nhưng sao trong tôi vẫn đau đáu một nỗi nhớ Thầy vô hạn. Những ngày ấy, Thầy còn rất trẻ. Khu nhà tập thể của giáo viên là nơi Thầy tá

12 của mình là hình ảnh Thầy thao thao bất tuyệt khi dạy chúng tôi. Thầy dạy môn lịch sử, thế nhưng mỗi khi nghe Thầy giảng, trước mắt tôi như hiện ra không khí hào hùng của một thời Điện Biên hùng vĩ: các trận đánh trên những đồi A1, A2, Him Lam, Độc Lập. Và rồi, hình ảnh tướng Đờ Ca-xơ-ri bị bắt sống, hay hình ảnh người cách mạng Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước... Tất cả đều sống động qua lời Thầy giảng. Tôi háo hức đến giờ lịch sử để được nghe Thầy nói về chiến tranh phát xít, về Xta-lin, về Mao Trạch Đông, về Võ Nguyên Giáp oai hùng. Dầu lúc ấy, trong tâm hồn non nớt của chúng tôi, thế giới vẫn còn rất xa xôi nhưng nhờ có Thầy mà chúng tôi như được nung nấu thêm nhiệt tình yêu nước, lòng tự hào về truyền thống đấu tranh hào hùng của dân tộc Việt Nam.

Vì chủ nhiệm lớp 12 nên vai trò của Thầy càng tất bật. Thầy luôn lo lắng cho chúng tôi. Thường thì Thầy hay từ văn phòng đi xuống lớp thông báo

viết hồ sơ, nhiều bạn ghi sai lên sai xuống, khi thì quên chừa khoảng cách giữa họ và chữ lót, giữa chữ lót và tên; khi thì ghi sai mã vùng, mã ngành, mã huyện. Cuối cùng Thầy quyết định để một bạn đại diện ghi cho từng đứa và Thầy chỉ định tôi. Tôi vừa hỏi hỏi vừa lo ghi sai. Thế rồi mọi việc cũng đã qua. Mùa bãi trường lại đến.

Sau ngày thi đại học, bọn tôi mỗi đứa một nơi. Chúng tôi rời trường, cũng không còn có dịp gặp lại Thầy nữa. Rồi thời gian biến biệt, không biết Thầy đang ở nơi đâu?

Mỗi năm, cứ đến mùa học sinh làm đơn thi đại học, tôi lại nhớ đến Thầy Quang chủ nhiệm lớp 12 của mình. Nhớ Thầy tất bật hỏi han từng đứa, nhớ Thầy gấp gấp từ văn phòng xuống lớp rồi lại từ lớp quay về văn phòng, nhớ Thầy say sưa nói về những trận đánh lừng lẫy trên các đồi A1, A2, nhớ Thầy với cái cười nhăn nhúm để lộ những dấu chân chim dưới đuôi cánh mắt cùng cử chỉ ra dấu cho bọn tôi ngồi xuống sau mỗi lời phát biểu. Tất cả những điều ấy tái hiện trong tôi về Thầy như những thước phim màu còn đang chiếu chậm.

Hơn 25 năm trôi qua, tôi vẫn cứ nghĩ về Thầy như thời trai trẻ. Nhưng bây giờ có lẽ tóc Thầy đã bạc, bước chân Thầy chắc đã chậm hơn. Lời nói của Thầy giờ đây chắc cũng trầm lắng hơn, nó không còn sôi nổi như thuở Thầy dạy chúng tôi ngày nào. Không biết mình có còn gặp lại Thầy không, hay chỉ vô tâm ngoài những âm thanh từ cái máy điện thoại. Suy nghĩ đến đây làm tôi hao hao buồn. Không lẽ, có những người chỉ được gặp nhau trong một khoảnh khắc rồi mãi mãi xa



nhau để chỉ còn lại là hoài niệm. Dẫu rằng giờ đây có cách nhau nghìn dặm, thì trong tôi, Thầy vẫn là hình ảnh người Thầy trong mỗi bận suy tư về chuyện trường xưa lớp cũ.

Được biết hiện nay Thầy đang giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Thầy đã học xong Thạc sĩ năm 2000. Cái tên Đinh Thị Nam Hương – con gái của Thầy, cái tên mà ngày xưa bọn tôi vẫn thường được biết đến khi Thầy còn dạy ở quê hương Mộ Cày của chúng tôi, được Thầy nhắc lại làm tôi thật xúc động. Đặt tên con là Nam Hương, phải chăng Thầy muốn nhắc đến quê hương Nam Đàn của người con xa xứ? Thế mới biết nỗi nhớ về quê hương, nguồn cội lúc nào cũng ngự trị trong trái tim, trong máu thịt mỗi con người. Các thầy của chúng tôi ngày ấy từ miền Trung xa xôi vạn dặm vào đây, hẳn đều có cùng tâm trạng như Thầy.

Giờ đây, dẫu Thầy có ở nơi đâu, tôi vẫn luôn nhắc về Thầy với mọi người bằng tất cả sự yêu thương, niềm hãnh diện. Sự vô tư không vụ lợi, niềm yêu nghề và say mê truyền thụ cho

đàn em là những gì mà tôi được đón nhận từ Thầy chủ nhiệm của lớp tôi ngày xưa.

Hôm nay đây, dù đã đi dạy được hơn 20 năm nhưng tôi luôn cảm thấy mình còn thua sút so với Thầy chủ nhiệm lớp tôi năm cuối cấp. Sự hy sinh và tận tụy vì nghề, vì học sinh như Thầy quả là không phải dễ. Hãy để mình luôn là một người Thầy yêu kính trong lòng mỗi học sinh như Thầy ngày xưa là điều mà tôi luôn phấn đấu. Mong rằng khi bài viết này được mọi người biết đến cũng là lúc cho tôi có dịp thể hiện lòng tri ân đối với thầy chủ nhiệm của tôi – Thầy Đinh Hữu Quang – người được vinh hạnh sinh ra từ quê hương Nam Đàn, Xứ Nghệ - quê hương của vị lãnh tụ thiên tài, người anh hùng của dân tộc Việt Nam. Mong rằng dù thời gian có trôi qua mau, Thầy của tôi vẫn luôn khỏe mạnh, sống lâu. Và có dịp nào đó, Thầy lại được vào miền Nam lần nữa để thăm lại mảnh đất này – nơi đã có một thời Thầy từng đi dạy bên những học trò thân thiết biết bao nhiêu!

Tháng 7-2011

# Mất một ngày vui!

Nguyễn An Cư  
(Hội CGC Giồng Trôm)

Sau ít cơn mưa đầu mùa, sáng hôm ấy trời thật đẹp. Không khí mát mẻ hẳn ra. Nắng sớm trải hồng trên hàng cây hai bên đường vừa thay lá non mơn mớn. Những hạt sương còn đọng lại dưới mấy đuôi lá, lấp lánh như những hạt kim cương. Tôi ung dung đạp xe trên con đường quê tươi đẹp ấy, miệng ngêu ngao hát...

Ngang ngôi nhà lá bên đường, tiếng kêu khóc của một bé gái làm tôi chú ý. Chị chủ nhà – mẹ nó – đang cầm chiếc roi quất túi bụi vào em gái khoảng 9-10 tuổi đang nhào lộn dưới đất. Cứ sau mỗi nhát roi là một câu đe nẹt hàm hứ: “Cho mày bỏ tật lơ dềnh. Cho mày bỏ tật lơ dềnh”!

Con bé vừa nhào lộn vừa khóc lóc van xin: “Mẹ ơi tha cho con. Con không dám vậy nữa”.

Tôi dừng xe can ngăn chị: “Chị ơi cho tôi xin. Đừng đánh cháu nữa”.

Chị chủ nhà quay lại sùng sộ với tôi: “Sao lại không đánh? Con tôi đẻ ra, tôi giết nó cũng được. Đờ con hư mà để làm gì?”.

Nói thế nhưng chị cũng dừng tay. Thì ra con bé vừa làm bể cái bình thủy nước!

Tôi vừa đạp xe đi được một đôi, tiếng khóc của em gái lại vang lên. Mẹ nó lại tiếp tục đánh con bé tới tấp!

Tôi không tưởng tượng nổi có người đàn bà lại tiếc của hơn con cái như thế! Chuyện đã lỡ, ngoài ý muốn của con mình, hành hạ nó có ích lợi gì đâu!

Có lẽ chị này chưa thấy, bây giờ đối với con cái, người ta “nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa”; con cái chỉ mới âm đầu là cha mẹ, ông bà đứng ngồi không yên, mất ăn mất ngủ!

Và có lẽ cũng chưa ai nói cho người đàn bà này hiểu rằng đánh con tàn nhẫn như thế là mang tội ngược đãi, tội bạo hành? Đâu phải hễ sinh con ra rồi có quyền giết chết như chị tưởng đâu!

Câu chuyện bất gặp dọc đường hôm ấy đã làm tôi chạnh lòng và quên hẳn cảnh vật đang thay đổi sau những cơn mưa đầu mùa!

Tiếp theo trang 33

## NGƯỜI THẦY GIÁO ...

tiền dạy thêm của mình để giúp hai sinh viên nghèo vượt khó: 500.000 đồng/tháng cho một sinh viên năm thứ nhất; và 1.000.000 đồng/tháng cho một sinh viên năm thứ hai.

Ngoài việc giúp đỡ cho học sinh, thầy Tâm còn tham gia công tác từ thiện. Khi còn làm Chủ tịch Công Đoàn, thầy đã vận động giáo viên xây một nhà tình thương ở Phường II. Sau khi nghỉ hưu, thầy tham gia cùng câu lạc bộ Trí thức Nhân ái đi tặng quà cho đồng bào Bến Tre đi lập nghiệp ở Mộc Hóa-Long An, Ea

Sup-Đắc Lắc. Thầy cùng CLB đóng góp của cải vật chất xây dựng một nhà tình thương ở Hưng Lễ-Giồng Trôm (căn nhà được bàn giao vào cuối tháng 10/2011).

Thầy Tâm bật mí, thầy luôn được sự ủng hộ của bà xã và các con. Nhờ đó, các việc làm xã hội-từ thiện của thầy luôn được sự giúp sức từ phía gia đình. Cũng cần nói thêm, cô Tâm (vợ thầy Tâm) cũng là một giáo viên hưu trí, ngoài việc nội trợ, cô còn giúp CLB Trí Thức Nhân Ái lựa từng mảnh vải (xin từ các tiệm may) để cắt quần áo theo từng bộ, mướn thợ may thành những chiếc quần, chiếc áo, cái mền nôi để chuẩn bị cho những người đi uly lao tiếp theo.

Những việc làm của thầy giáo Tâm quả là những nghĩa cử thật đẹp giữa đời thường, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Đúng là “Nhiều điều phủ lấy giá gương. Người trong một nước phải thương nhau cùng”. Qua bài này, người viết xin được ngưỡng mộ, khâm phục những việc làm xã hội-từ thiện, tấm lòng yêu nghề, tận tụy với học sinh cùng với việc góp phần chăm lo cho thế hệ mai sau như Bác Hồ đã từng căn dặn thế hệ chúng ta: “Chăm lo cho giáo dục thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Thầy Lê Minh Tâm là một điển hình trong việc thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

# TIN GIÁO DỤC

(Vũ Nguyên ghi)

## \* Ngành Giáo dục & Đào tạo tỉnh và 3 trường được nhận cờ thi đua.

Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2001 và phương hướng nhiệm vụ phong trào thi đua năm 2012 tỉnh Bến Tre tổ chức ở Hội trường lớn của tỉnh ngày 22-02-2012, do UBND tỉnh chủ trì. Trong nội dung khen thưởng, Sở GD&ĐT tỉnh được nhận cờ thi đua của tỉnh (có 45 tập thể được nhận cờ thi đua của tỉnh).

Có 3 đơn vị trường học được nhận cờ thi đua của Chính phủ năm học 2000-2011 với thành tích dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh là:

- Trường THPT Ngô Văn Cấn – Mô Cày Bắc
- Trường THPT Mỹ Thạnh – Giồng Trôm
- Trường Mầm non Đồng Khởi – Thành phố Bến Tre

## \* Kết quả kỳ thi Olympic 30-4.

Bến Tre đạt 34 huy chương, xếp hạng 14/120 đoàn tham dự.

Theo thông tin từ Trường THPT chuyên Bến Tre, tại kỳ thi HSG Olympic 30/4 lần XVIII do tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tổ chức từ ngày 6 đến 8-4-2012 dành cho các tỉnh thành thuộc khu vực miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ, có gần 4.000 thí sinh của 33 tỉnh, thành phố tham dự.

Trường THPT chuyên Bến Tre đã cử đội tuyển gần 60 thí sinh khối 10 và 11 tham dự 10 môn thi: Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Toán, Lý, Hóa, Sinh và Tin học. Kết quả: Trường đạt 34 huy chương, đứng hạng 14/120 đoàn dự thi, trong đó có 7 HCV (Toán: 2, Sinh: 2, Hóa: 1, Văn: 1, Sử: 1), 17 HCB và 10 HCD.

Được biết, so với các trường chuyên trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, trường THPT chuyên Bến Tre xếp hạng thứ ba, được Ban tổ chức tặng cờ đơn vị xuất sắc trong 20 đơn vị có thành tích cao nhất.

(Theo Thiên Hương – Báo ĐK ngày 13-4-2012)

## \* Sơ kết giữa kỳ Dự án VACI 2011 – P.141 và chung kết “Hội thi thiết kế bài giảng ngoại khóa giáo dục liên chính cho thanh thiếu niên Bến Tre”.

Ngày 19-5-2012, tại Trường Cao đẳng Bến Tre, Ban điều hành Dự án VACI-P.141 tổ chức sơ kết giữa kỳ Dự án và chung kết “Hội thi thiết kế bài giảng ngoại khóa giáo dục liên chính cho thanh thiếu niên Bến Tre”. Chủ đề án là Phòng Nghiên cứu Khoa học và Quan hệ quốc tế, nhóm sáng tạo trẻ và Chữ thập đỏ trường Cao đẳng; cố vấn và cơ quan chủ quản là Trường Cao đẳng Bến Tre.

Từ đầu tháng 2/2012, BDH Dự án đã tích cực triển khai, tổ chức Hội thảo khởi động Dự án P.141 và làm lễ phát động “Hội thi thiết kế bài giảng ngoại khóa giáo dục liên chính cho thanh thiếu niên Bến Tre”. Đến cuối tháng 4-2012, tổ chức Hội thi cấp cơ sở. Có 175 bài dự thi đến từ 49 trường trên địa bàn triển khai Dự án gồm 6 huyện và 1 thành phố. Tại 11 cụm tổ chức Hội thi cấp cơ sở đã trao 66 giải thưởng, đã xét chọn 13 thí sinh vào vòng chung kết, trong đó có 1 thí sinh là học sinh THPT.

Tại vòng chung kết cấp tỉnh ngày 19-5 đã chọn ra 6 giải nhất, 4 giải nhì và 3 giải ba.

Sự thành công của Hội thi góp phần tuyên truyền và cổ vũ giáo dục liên chính cho thanh thiếu niên không chỉ 49 trường tham gia Dự án mà còn trên phạm vi cả tỉnh và khu vực. Đó là tín hiệu lạc quan nhân kỷ niệm 122 năm ngày sinh của Bác Hồ.

### Lời hay ý đẹp

- Thế giới là một cuốn sách; kẻ nào bo bo nơi xó nhà mới chỉ đọc được có một trang thôi.
- Đọc ít mà suy gẫm hơn là đọc nhiều mà lướt qua vội vàng.
- Một cuốn sách tốt mở ra thì gợi niềm hy vọng, khép lại thì thấy điều hữu ích.
- Người nào không tự hào về những thành tựu cao quý của tổ tiên mình sẽ không đạt được điều gì đáng để con cháu mình ghi nhớ.

Macamlay

## Thường trực Tỉnh hội thăm Hội CGC Vĩnh Hòa

Lê Thị Bạch Lựu  
(Hội CGC huyện Ba Tri)

Thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2012 của Tỉnh hội CGC Bến Tre, sáng ngày 17-5-2012 Ban Thường trực Tỉnh hội đã đến làm việc với Hội CGC huyện Ba Tri và Hội CGC xã Vĩnh Hòa.

Trong buổi làm việc này, trước hết, Hội CGC xã Vĩnh Hòa đã nêu lên một số đặc điểm và tình hình hoạt động Hội ở nhiệm kỳ II. Tiếp theo là ý kiến bổ sung của Huyện hội, của 2 đại biểu Hội cơ sở khác trong huyện, sau đó là ý kiến của đại biểu xã Vĩnh Hòa (Hội Phụ nữ và MTTQ xã).

Trong ý kiến kết luận, Tỉnh hội đánh giá Hội CGC xã Vĩnh Hòa hoạt động có hiệu quả. Cụ thể: công tác phát triển Hội viên tốt, các hoạt động tình nghĩa, khuyến học cũng khá tốt. Nổi bật trong công tác Hội là việc tham gia các hoạt động chính trị, xã hội của các Hội viên tại địa phương. Qua các hoạt động có hiệu quả, Hội đã xác lập được vị trí của mình đối với địa phương.

Bên cạnh đó, Ban Thường trực Hội cũng đã đóng góp rất chân tình và thiết thực cho hoạt động Hội CGC xã Vĩnh Hòa để Hội làm tốt hơn trong thời gian tới. Đó là:

-Hội cần củng cố chặt chẽ hơn nữa qui chế hội họp, nhất là họp Ban Chấp hành (3 tháng một lần).

-Cần làm tốt công tác tư tưởng trong Hội viên để việc thu hội phí được tốt hơn.

-Phong trào “Nuôi heo đất” gây quỹ Hội phải được tổ chức có nề nếp hơn, Hội viên tích cực hơn trong việc đóng góp gây quỹ Hội.

-Huyện hội cần xem lại chương trình hoạt động phối hợp với Phòng Giáo dục và CĐGD huyện để nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa Hội CGC với các trường học trên địa bàn.

Hội CGC xã Vĩnh Hòa và Huyện hội Ba Tri rất phấn khởi trước ý kiến đóng góp quý báu và thiết thực của Tỉnh hội.

Hội CGC xã Vĩnh Hòa sẽ phát huy những mặt mạnh và bổ sung những thiếu sót trong hoạt động để hoàn thành tốt công tác Hội.

Huyện Hội CGC Ba Tri sẽ rút kinh nghiệm buổi họp này và triển khai tinh thần trên đến các Hội cơ sở khác để cùng thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các cấp Hội.



Đền thờ Cụ Nguyễn Đình Chiểu

# DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA Ở BẾN TRE

*Trần Anh Tuấn  
(UVTT. Hội Khuyến học tỉnh)*

Tính đến năm 2011, toàn tỉnh đã có 14 di tích lịch sử văn hóa được công nhận là di tích cấp quốc gia, đó là:

1- Di tích Đình Phú Lễ ở xã Phú Lễ, huyện Ba Tri.

2 - Di tích Cây Đa đôi- nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của Bến Tre thuộc xã Tân Xuân, huyện Ba Tri.

3 - Di tích Mộ và Đền thờ nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu thuộc xã An Đức, huyện Ba Tri.

4 - Di tích Mộ nhà giáo Võ Trường Toản thuộc xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri.

5 -Di tích Nhà ông Mười Trác – nơi đồng chí Lê Duẩn từng ở thuộc xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm.

6 - Di tích Mộ và đền thờ Lãnh binh Nguyễn Ngọc Thăng, thuộc xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm.

7 - Di tích Đình Bình Hòa, thuộc thị trấn

Giồng Trôm.

8 - Di tích Đồng Khởi, nơi nổ ra phong trào Đồng Khởi đầu tiên ở Bến Tre, thuộc xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam.

9 - Di tích Căn cứ Khu ủy Sài Gòn – Gia định, thuộc xã Tân Phú Tây, huyện Mỏ Cày Bắc.

10 - Di tích Chùa Tuyên Linh, thuộc xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam.

11 - Di tích đầu cầu tiếp nhận vũ khí Bắc – Nam, thuộc xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú.

12 - Di tích Cuộc thảm sát 286 người của quân Pháp ở ấp Cầu Hòa, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm (10-1-1947).

13 - Di tích Đình Tân Thạch, tại ấp 9, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành.

14 - Di tích Nhà cổ Huỳnh phủ (Hương Liêm) tại xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú.

*(Theo tài liệu dạy-học lịch sử địa phương cấp THCS)*

*Du Lịch Sao Việt  
Kính Tặng*



*Du Lịch Cấp Treo Mùi Tà Cú\_Bình Thuận 2012*

*Du Lịch Sao Việt  
Kính Tặng*



*Du Lịch Cấp Treo Mùi Tà Cú\_Bình Thuận 2012*

Hội CGC tỉnh Bến Tre tham quan Bình Thuận